

The background of the book cover is a digital illustration of a rainy street scene. A person with dark hair, wearing a light grey jacket and a dark skirt, is walking away from the viewer down a wet, cobblestone path. They are holding a large, vibrant red umbrella. The path is flanked by traditional-style buildings with dark tiled roofs. In the distance, a large, misty mountain rises against a blue sky with soft, white clouds. Rain is depicted as numerous thin, white vertical lines falling across the entire scene, creating a sense of atmosphere and depth. The overall color palette is muted, with greys, blues, and greens, except for the bright red of the umbrella.

LÊ VĂN TRƯƠNG

NHỮNG THIÊN
TÌNH HẠN

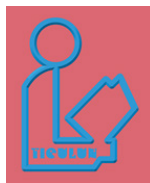
TIỂU THUYẾT

NHÀ XUẤT BẢN
HƯỚNG SƠN

97, PHỐ HÀNG BÔNG - HÀ NỘI

những thiên tình hận

Lê Văn Trương



những thiên tình hận

Lê Văn Trương

Bìa: *M. C. P*

Nguồn: *Gallica.bnf.fr*

những thiên tình hận

LÊ VĂN TRƯỞNG

HƯƠNG SƠN
xuất bản - 1943

THIÊN TÌNH HẬN

Tôi còn nhớ hồi ấy tôi ở Cao-mên. Đang đi săn thì bỗng giời đổ mưa như trút, tôi vội vàng nhảy lên ngựa, lúi vào trú ẩn ở một xóm gần đấy.

Ngựa tôi vừa vào đến đầu xóm thì bỗng có một người đàn bà trạc ngoài hai mươi quần áo rách tả tơi chạy đến ôm lấy chân ngựa tôi. Ngựa đang phi nhanh không hãm kịp, nó xô vào người đàn bà làm cho ngã sóng xoài. Tôi nhảy phắt

xuống ngựa, chạy lại đỡ người đàn bà ấy dậy thì tôi liền bị y ôm chặt ngay lấy rồi hét vang:

– Ô, chồng tôi đây rồi, chồng tôi đây rồi !

Tôi còn đang phân vân nghĩ về cái cử chỉ kỳ lạ của người đàn bà kỳ quái ấy thì thấy một bọn người đội mưa tất tả chạy đến.

– Ô, nó đây rồi, nó đây rồi !

Thấy bọn người đuổi, người đàn bà ấy vội buông tôi ra rồi ù té chạy. Chỉ một loáng là y bị bắt khiêng đi. Y cứ la âm ỹ.

Một người trong bọn thấy tôi bị lăm be bét liền xin lỗi :

– Thôi cô ấy điên thầy đừng có để ý, cô ấy hề thấy người đàn ông nào cũng

ôm lấy rồi kêu là chồng, vì thế nhà cứ phải nhốt ở trong buồng. Hôm nay vì xông ra nên mới đi như thế.

Vào đến xóm, tôi hỏi thăm về người đàn bà, thì ông già Chra kể truyện này cho tôi nghe.

✱

Cứ vào khoảng hai giờ trưa trở đi, những dân cư ở hai bên dãy phố thừa thớt của đồn Thnot đều thấy hai chàng trẻ tuổi, mỗi chàng ở một đầu phố đi lại, Lao ở phía rừng đến mà Rít thì ở vệ sông lên.

Không một bữa nào là Lao không mang theo một ít chim muông của rừng và Rít một ít cá của sông.

Cả hai đều khỏe mạnh vạm vỡ, và mỗi người có một tài hoa riêng để mưu sinh theo một lối riêng.

Lao tài nghề bắn cung. Cây cung của chàng thì những người khỏe nhất ở vùng đây đều không giương nổi. Đặt một con dao cách ba mươi bước, mười mũi tên chàng buông ra đều bị chẻ cả mười. Trông chàng bắn cung là một cái gì rất thú, khiến cho trong những ngày mà nhà chùa mở hội, người ta kéo đến vây đông, chỗ chàng diễn trò như nênm cối. Cái công việc biểu diễn ấy chàng làm một cách miễn cưỡng, và vì muốn chiều ý mẹ già. Mẹ chàng là một người rất sùng đạo, mà sự cụt ở chùa Thuot lại muốn cho con bà diễn cái trò vui ấy trong những ngày hội để khách thập phương kéo đến xem cho đông.

Các cô thiếu nữ vùng đây mỗi lần đi xem hội trở về, đều còn vấn vương ở trong trí nhớ cái hình ảnh như sắt đúc của một anh chàng mà khi gương cung, các bắt thịt đều nổi lên như những cái gò cực kỳ rắn chắc mà cũng cực kỳ mềm dẻo.

Khi Lao mặc một cái quần cộc đỏ của sư cụ ban cho ra đứng ở giữa bãi cỏ thì các cô thiếu nữ mất hết cả e lệ, cố lách vào đứng ở hàng đầu để được nhìn cho hả con mắt.

Đến khi Lao rút mũi tên ở cái ống da báo đeo sau lưng, nhìn vào quả cầu mầu quan lục treo bằng một sợi tơ vàng ở cành cây ngọc lan thì mọi người đều nín thở. Bãi cỏ rộng bị trùm một im lặng thiêng liêng khiến cho các cô thiếu nữ đều có thể nghe rõ tiếng đập hồi hộp của trái tim mình.

Cánh cung gỗ đen bóng như mun chạy một đường dài trước ngực. Một cánh tay giơ ra, một cánh tay co lại, cánh cung uốn cong rồi một tiếng “vèo” như xé không khí. Mũi tên bay ra cắm suốt vào quả cầu, sự hoan hô không còn chứa đựng được trong lòng nữa rồi. Hàng nghìn người lăn ra bãi cỏ mùa mênh và gào thét.

Sư cụ cho một chú tiểu bưng ra một cái khay đồng trong đó có một sợi chỉ đỏ và một hào bạc để thưởng. Hào bạc Lao đem lại đưa cho mẹ, còn sợi chỉ đỏ Lao buộc lên cánh cung. Rồi chàng lại rút một mũi tên thứ hai bắn để đền ơn sư cụ.

Bắn xong, chàng đứng tránh ra một bên để nhường chỗ cho Rít trở tài phóng lao.

Nhìn hai chàng trẻ tuổi ấy, đứng cạnh nhau, các cô thiếu nữ bối rối không biết chọn người nào. Cả hai đều đẹp, cái đẹp hùng vĩ của sức khỏe; và ở trên khuôn mặt rắn rỏi đều tỏa ra cái khí ngang tàng của kẻ biết tin ở tài sức mình.

Rít cầm ba thanh lao đầu bịt sắt. Một người đứng cách Rít chừng mười bước lắc một quả dừa ra. Rít vịn mình như một con rắn, thanh lao ở trong tay vùn vụt bay ra, quả dừa vỡ tan tành, mọi người gào lên để hoan hô. Sự cụng cũng cho đem lại một sợi chỉ đỏ và một hào bạc. Cũng như Lao, Rít đưa hào bạc cho mẹ, rồi buộc sợi chỉ đỏ vào thanh lao, rồi phóng thêm một lao nữa để cảm ơn sự cụng.

Cái vòng người lúc ấy thu hẹp lại. Người ta chen nhau để xem hai chàng đấu võ với nhau.

Nhưng năm ấy, mọi người đều thất vọng, Lao Rít không đấu với nhau. Và hình như hai người lại lảng tránh nhau, chứ không khăng khít với nhau như trước, mỗi lần Lao bắn tên là Rít giơ tay hoan hô, mà Rít lao trúng thì thế nào Lao cũng bật dây cung không lên giới để tỏ ý mừng rỡ. Cái tình bè bạn của họ đã gắn chặt bằng bao tháng năm nay bỗng chốc bị lỏng lẻo chỉ vì đôi mắt đẹp của một người con gái.

✱

Họ là con của hai nhà thiện xạ xưa kia, là một đôi bạn rất thân, đã cùng chết bởi móng vuốt của một con hổ cái ghen con.

Ta Krey cha của Lao đang đi săn với

bạn là Ta MOUNG, cha của Rít thì vùng bị một một con hổ ở trong bụi nhảy ra về trong lúc bất ngờ. Khi nghe thấy tiếng kêu của bạn, chẳng nghĩ ngợi, Ta MOUNG ném cung rút dao xông lại tiếp cứu cho bạn, nhưng than ôi ! Bạn đã bị cào lòi ruột rồi. Trong mấy giờ chiến đấu, con hổ dần dần yếu sức, rồi bị Ta MOUNG đâm mấy nhát ngã gục xuống. Nhưng khi hổ ngã thì Ta MOUNG đã bị nhiều thương tích cũng ngã theo, con hổ chết ngay tại trận, còn Ta MOUNG được hai người kh-iêng về đến nhà hai hôm sau mới chết.

Lúc ấy, Lao và Rít mới có mười tuổi. Hai người quả phụ ken lưng vào với nhau nuôi con, và dạy con phải thương yêu nhau vì cha chúng xưa kia đã khăng khít với nhau như da với thịt.

Thôi thì từ đấy, bất cứ ở đâu, người ta cũng thấy hai trẻ đi đôi với nhau, và

trong khi nhàn rỗi, chúng lại bắt mẹ chúng kể lại cái chết bị đất của cha chúng cho nghe. Lần nào, hai người quả phụ cũng ôm nhau khóc và hai trẻ thì cũng nhìn nhau, nguyện với nhau một tình bằng hữu đời đời.

Vì di truyền, cả hai đều theo nghề cha. Từ bé, mỗi người đã có những đặc sắc riêng. Lao đã dùng cái “thnou khoét” giỏi hơn bất cứ ai trong vùng. Cái thnou khoét của người Cao-mên là một thứ cung thu nhỏ lại, mà đáng nhẽ bắn tên, người ta bắn bằng đất. Cái dây cung bằng gai thay bởi hai sợi cật mây vót tròn ở giữa có một chỗ đan để để đạn bằng đất nung.

Nội bao nhiêu hoa quả ở trong vườn, không bao giờ Lao phải trèo lên bẻ cả, chỉ trừ có dừa là thứ trái mà sức cái thnou khoét không thể bẻ gãy, còn thì Lao chỉ

đứng dưới gốc bắn lên là rơi xuống hết. Chim sẻ, chim sâu, ngày nào Lao cũng bắn được một sâu dài đem về nướng ăn với Rít.

Sức lực dần dần tiến thì cây thnou khoét cũng dần dần từ cây cung yếu cho đến cây cung nặng ngày nay.

Rút thì lúc bé đã vót những que nhọn để lao ếch chuột và thỏ, rồi những que ấy cũng theo tháng năm mà biến thành những cây lao gỗ Thnuong (không biết tiếng ta dịch là gì) có bít sắt ngày nay. Thường ngày, Rít vẫn đem những cây lao ấy vào rừng săn bắn hươu nai, lợn, nhưng sau thấy sự đi bắn như thế, cần phải có người đuổi hộ, và họ chia hết cả thịt, Rít liền biến cái lao của mình thành một cái đinh ba để đi đâm cá. Không ai giỏi hơn Rít ở chỗ xem tăm xủi lên ở mặt nước mà biết có cá hay không, và những tăm

ấy là của thứ cá gì, to hay nhỏ. Mỗi lần đình ba của chàng phóng xuống nước là y như có con cá mắc ở nganh.

Lúc còn hòa thuận với nhau, Lao thường nói với mọi người :

– Ả Rít nó mà cầm ba thanh lao ở trong tay thì có thể chấp cả dân vùng này. Chúng mày phải biết, cái dòng dòng của nó (tên riêng của cái lao) phóng ra có thể suốt mấy hàng người.

Và luôn luôn Lao nhắc cho mọi người biết cái chiến công ghê gớm của Rít trước đây hai năm khi cả hai mới mười tám tuổi :

– Tôi với Rít đứng đón nai ở dưới chân gò, bọn người rúc vào rừng đuổi, một chốc có con nai sao to bằng con bê xổ ra, còn xa, tôi bắn trước. Con nai trúng tên ở lưng chưa chết quay đầu lại

chạy qua cái cây mà Rít đang đứng nấp; tôi thấy thế mừng quá, biết thế nào nó cũng chết. Mà nó chết thật: khi nó còn cách Rút chừng mười bước, Rít nhô ra lao nó. Đứng xa, trông thấy con nai chưa ngã, tôi tôi lấy làm lạ sao hôm nay Rít lại trượt vì gần hơn mọi hôm nhiều. Nhưng kỳ chưa, nai không ngã, sao nó lại không chạy nữa, mà nó cứ đứng trơ ra đấy. Tôi chạy vội lại thì thấy một cảnh tượng thú quá. Trời ôi! con nai chạy sát một cái cây, cái lao của Rít phóng ra đi suốt con nai, rồi cắm vào cây giam chết đứng con nai ngay đấy. Khi kéo con nai theo đằng đốc lao ra rồi, Rít không tài nào nhổ được lao ra, nó cắm sâu quá. Tôi phải phụ lực vào với nó mới rút ra được. Nhưng rút ra được thì gãy mất cái sắt bịt đầu. Rít nó tiếc ngẩn tiếc ngơ vì làm được một cây lao vừa tay và đích, khó lắm và đầy công phu lắm.

Lao luôn luôn khen Rít về tài phóng lao thì Rít cũng luôn luôn khen Lao vì tài bắn.

– Bắn như Lao thì đến thầy nó xưa kia cũng không bằng. Thầy nó bắn mười còn trượt một hai, chứ nó bắn mười thì đậu cả mười. Chúng tôi đã đuổi theo một đàn dím. Dím có bốn con, nó bắn chết ba. Còn một con chạy xuống lòng sông, nó đuổi theo, xa lắm, xa lắm, tôi đã tưởng nó không tin, ấy thế mà nghe tiếng cung vèo là dím lặn bùm xuống nước.

Chỉ tiếc cây cung bắn không được xa như súng chứ không thì phải biết mỗi ngày nó bắn được không biết bao nhiêu.

Rồi Rít thở dài :

– Nhưng thôi, nói làm gì, bây giờ nhà nước không cho mình chơi súng.

Xưa kia, lúc hai người chưa có chuyện bất hòa thì cứ mỗi buổi chiều, sau khi bán các thứ kiếm được, người nào về trước đều đợi người kia ở hàng chú Sồi. Rồi khi gặp mặt, cùng uống mỗi người năm xu rượu và nói chuyện với nhau những việc đã xảy ra trong khi đi kiếm hàng. Lần nào, Rít cũng có một con cá béo để dành cho mẹ Lao, mà Lao thì cũng có một con chim hay miếng thịt để dành cho mẹ Rít, ấy thế rồi cả hai kẻ vác đinh ba, người vác cung đi sát nhau xuống thuyền sang sông để về nhà.

Nhà hai người ở cạnh nhau, tại một xóm hẻo lánh bên kia đồn Thnot nốt. Cha họ đã chọn cái xóm ấy gần rừng để đi bắn cho gần đường đất.

Trừ những khi đi kiếm ăn thì chẳng kể, còn thì khi đi chơi đâu, hai người đều có nhau. Họ có nhau ở những chỗ chơi gà, ở những ngày hội, ở những lúc buồn lo cũng như ở những lúc vui sướng.

Hai người theo nhau như bóng với hình. Thấy người nọ là y như tất thấy người kia.

Hai bà mẹ thấy hai trẻ thân nhau hơn ruột thịt thường vẫn phàn nàn sao một người không là con gái để gả cho nhau. Thế có phải cặp vợ chồng ấy sẽ hòa thuận nhất trên trần không. Rồi trong khi lòng vui sướng thấy cái cảnh thân yêu hiện ra ở trước mắt, hai bà lại lẩm bẩm tạ ơn đức Phật rồi nguyện rằng đến năm hai mươi mốt, hai trẻ sẽ cùng đi tu một ngày (ở xứ Cao-mên có cái tục, con trai nhà tử tế cứ đến hai mươi mốt vào chùa tu cho biết

điều thiện ác trong một hay vài ba năm, rồi mới giở về lấy vợ).

Còn Lao, Rít thì cũng đã hẹn với nhau khi lấy vợ sẽ hỏi ý kiến nhau và cùng cưới một ngày.

✱

Một buổi chiều mùa hè, cách đây bảy tháng, tai nạn hiện đến cho hai người ở một cô con gái mười bảy thân hình đẹp như tượng đúc, lại có đôi con mắt mà cái nhìn như rót yêu đương vào trái tim.

Hôm ấy, Lao bán được một con hươu, còn Rít thì đâm được ba con cá măng to lắm. Hai người bán ở phố mỗi người được xấp xỉ năm đồng. Thấy Lao, Rít mừng rỡ bảo ngay:

– Chúng ta hôm nay phải uống rượu pha thêm một hào rượu bạc hà. Buổi sáng, trong hai giờ đồng hồ, tôi đâm liên được ba con măng to quá. Tôi biết mẹ anh và anh không thích cá măng, tôi phải đi kiếm thứ khác mãi, chứ không đáng nhẽ tôi về từ sớm. Cá không được tươi, thiệt mất mấy hào, nhưng chả sao. Tự dấy chả gặp một mống nào, mãi quá trưa, đã định thôi thì thấy tăm sủi lên ở dưới bóng cây ô-nhô, làng Sena. Tôi biết ngay là chép. Phóng một cái trúng liền.

– Thế thì có lẽ chính cái lúc ấy, tôi cũng bắt được con hươu đấy. Có phải lúc ấy mặt trời mới vừa đứng bóng không ?

– Phải rồi.

– Từ sáng cho đến tận lúc ấy, tôi chả bắt được con gì. Tôi đã nghĩ bụng có lẽ hôm nay là ngày mình xúi, giống gì thấy

mình cũng chạy, và tôi sắp sửa về đình ninh rằng anh phải giả tiền rượu cho tôi thì bỗng có con hươu nhảy bổ ngay xuống lòng suối. Chắc là cái số nó chết, có không chạy thẳng, nó lại đứng lại một khắc để nhìn tôi.

– Đủ thì giờ cho anh lấp tên giường cung.

– Vừa đủ. Tôi bắn trung ngay vào bụng xuyên ra đằng trước, ấy thế mà nó còn chạy được đến sáu bảy trăm thước. Đây buồng gan đây. Mẹ chắc thích lắm. Mẹ ao ước được ăn gan hươu đã mấy hôm nay.

Rít bảo chú Sồi pha một hào rượu peppermint vào hai cốc rượu trắng. Cả hai uống cạn một hơi.

– Thôi ta về để cho mẹ nấu cơm ăn

cho sớm sửa. Chúng ta phải đến xem làm chay ở nhà Méphum (trùm xóm) Soaireth chứ.

– Ủ, nhưng hôm nay, tôi không hát đâu, tôi chỉ đàn thôi, tôi thấy khan giọng lắm. Hề mì Nuth nó có hát trêu tôi, anh hát giả nhời cho tôi nhé.

– Được rồi. Con ấy xấu như quỷ mà nó lại cứ định chim chúng ta; anh thế nào, chứ tôi không thích nó một tí nào.

– Tôi ghét nó là khác. Nội vùng ta, chẳng có đứa nào ra hồn. Có lẽ tôi với anh, ta đến lại phải đi lấy vợ phương xa mất thôi.

– Việc gì phải thế. Chả có thì đừng lấy vợ. Vợ phương xa thì phải đi gửi rể, chúng ta phải xa nhau là một. Hai nữa, mẹ già thì làm thế nào. Không có chúng

mình, mẹ ở cái xóm hẻo lánh ấy thế nào được. Đến có chúng mình mà lợn rừng nó còn có lần đến phá phách vườn tược, nữa là chúng mình đi xa. Tôi nhất định không đi xa đấy.

Rít vừa nói vừa nhìn bạn, hồi hộp chờ xem ý kiến của bạn.

– Tôi cũng thế, nhiều khi tôi nghĩ nếu tôi lấy vợ phương xa, tôi phải cách biệt anh, tôi thấy buồn buồn, chúng mình quen có nhau từ bao nhiêu năm rồi.

– Thôi nhất định thế nhé. Nếu vừa ý, gặp vợ gần thì lấy không thôi nhé.

Lao đặt bàn tay mình vào lòng bàn tay Rít :

– Bằng lòng, anh em mình phải xa nhau thì chịu làm sao được.

Hai anh em nắm tay nhau ra phía sông. Đò lúc ấy còn ở bờ bên kia. Hai người đứng chờ.

Rít chỏ mấy cái tằm xúi ở ven sông bảo Lao:

– Kìa anh trông tằm to như thế kia mà chỉ là cá cóc, cá linh đấy thôi, hoặc là cua. Cá chép to thì tằm nó nhỏ li ti.

Câu nói của Rít hấp hối ngay ở trong cổ một cô thiếu nữ ở mé bờ đi xuống. Thiếu nữ đội một cái thúng, tay lại xách một đôi gà nhỏ; sắc đẹp của nàng làm cho cả hai phải ngơ ngác, mà nàng thấy hai chàng giỏi trai cũng phải liếc trộm mấy lần.

Lao thâm bảo Rút:

– Con gái nhà ai mà tôi không gặp bao giờ ?

– Có lẽ người ở phương xa.

– Nhưng họ sang đây thì về nhà ai. Nội đây tôi biết cả, chả có ai là có họ hàng ở xa.

Thiếu nữ biết hai người nói chuyện về mình, đặt cái thúng rồi bèn lên quay đi. Lao và Rít nhìn vào trong thúng thấy toàn là gạo. Cả hai nhìn những bọc đất xuống thuyền trơn như mỡ, rồi bỗng đâm lo cho người con gái, và rồi thì trong lòng tự hỏi chốc nữa thuyền đến có nên bê giúp thúng gạo xuống thuyền không ?

Chú lái đò quen ghé thuyền gần đến bờ đã hỏi ngay :

– Thế nào hai cậu hôm nay có được gì không ? A, a có gan thể kia, chắc là được thú lớn, cho lão một miếng thịt đấy.

Lao xưa nay vốn ghét chú lái là người say sưa hay nói nhảm nhí, thường chẳng cho gì nay bỗng thấy mình cần phải đại lượng.

– Được rồi, ghé thuyền mau vào đây.

Thuyền áp mạn, người con gái nhìn con đường xuống còn đương lúng túng chưa biết nghĩ thế nào thì Rít đã nhanh tay :

– Để tôi bê dùm thúng gạo cho cô, không dốc trơn lắm.

Lao nghe Rít nói thế liền cầm dùm chiếc đình ba cho Rít, rồi xuống trước, người con gái nhìn Rít, cảm ơn, Rít cắp thúng gạo còn quay lại :

– Néang phải bấm chân cho thật chắc, chú đất xứ này trơn lắm, đã nhiều người ngã ở đây rồi.

Nói xong, Rít thoăn thoắt bước xuống. Xuống đến thuyền quay lên còn thấy người con gái ngấp ngừng chưa dám đặt chân vào chỗ bùn trơn.

Anh lái thuyền cười khà khà:

– Thì một cậu lên bế cô ấy xuống.

Người con gái nghe người lái đò nói thế bỗng thẹn đỏ mặt. Rít thích ngay cho y một khuỷu tay :

– Cái nhà bác này người lớn mà ăn nói xằng bậy.

Trong khi người con gái bước trên cái dốc nguy hiểm, lòng cả hai người đều run sợ thay cho nàng.

Bước chân xuống thuyền, người con gái thở ra một cái thở dài nhẹ nhõm. Người lái đò cười khì khì:

– Chắc cô này người ở tỉnh nên mới lóng ngóng như thế,

Người con gái lặng thinh ngồi xuống thang thuyền. Chú lái đò không chờ ngay.

– Nào cậu Lao, cậu cho tôi một miếng thịt để ăn lấy khước.

Lao rút dao sẵn, toan cắt cho y một miếng thịt đùi to thì Rít đã can ngay :

– Đây này, cho y những miếng bạc nhạc này này.

Người lái đò quay ngay lại Rít:

– Của cậu đâu mà cậu phải... hà tiện thế. Cậu lại xui người ta cho miếng bạc nhạc.

Giá như mọi lần, nghe Rít nói thế thì thế nào Lao cũng nghe theo, nhưng

không hiểu sao, lần này, chàng vừa cười, vừa cắt:

– Thôi cho y, anh Rít ạ, thịt còn nhiều miếng ngon đấy mà.

Người lái đò cầm miếng thịt rồi quay lại nguyệt Rít:

– Rõ khéo ở đời lắm đứa cứ hay đi giữ hộ người.

Rít đã ngồi bỗng đứng phắt dậy, nắm cổ người lái đò bóp mạnh:

– Mà muốn tao ném mày xuống sông không?

Dưới hai tay sắt của Rít, người lái đò kêu ới ới. Lao biết tính Rít nóng như lửa vôi vàng can :

– Thôi anh tha cho nó.

Rít buông tay, người lái đò thoát nạn, mặt lấm lấm cầm lấy bơi chèo lấm lấm nói gì chẳng ai nghe rõ. Rít thấy thế hỏi ngay :

– Mày chửi tao có phải không ?

Người lái đò nhìn đến cái thân hình vạm vỡ của Rít, và cũng đã biết cái sức chàng khỏe như beo liền đầu dậu:

– Không ai dám chửi cậu. Tảo được miếng thịt, cậu bóp cổ như thế thì xái cương, còn làm sao mà ăn được.

Câu khôi hài của y làm cho người con gái phải mỉm cười.

✱

Lao Rít lặng lẽ nhìn người con gái, người con gái lặng lẽ nhìn dòng nước

chảy với cái cảm tưởng rằng người ta đang chăm chú đến cái sắc đẹp của mình.

Khi đến bờ, Rít liền nói ngay:

– Thôi bây giờ anh Lao cắp dùm hộ thúng gạo lên cho cô ấy, đưa thịt và cung đây.

Khi cả ba đã lên đến bờ, Lao Rít vừa toan quay đi thì người con gái bỗng hỏi:

– Này hai Neak, làm ơn chỉ cho tôi đường về xóm Khla Slap.

– Chúng tôi cũng về sớm ấy đây, cô cứ theo chúng tôi.

Đi được mười bước, Lao quay lại:

– Có phải cô về nhà tà (ông) Miêng không?

– Vâng.

Tà Miêng là người ở vùng Bắc Préa mới lên phá vườn ruộng ở đây được chừng ba tháng, nhà làm ở khoảng giữa nhà Lao và Rít.

– Có phải cô là con không?

– Vâng. Sao Néak biết.

– Thì thường ngày, chúng tôi sang chơi, cụ vẫn nói truyện. Xóm này, ai tôi cũng quen, duy có cô là lạ. Tôi đồ chừng ngay là cô mới ở Bakpréa lên. Thôi cụ nhà ta giàu, có nhiều trâu bò, lên đây mở vườn ruộng, chắc là phải phát tài. Nhưng cụ bảo với chúng tôi sang năm mới về đón cả nhà lên cơ mà.

– Thấy tôi xem chừng trên này làm ăn được, nhắn người về bảo tôi lên ngay. Tháng nữa thì mẹ tôi và các em tôi cũng lên.

Đường về nhà Ta Miêng phải qua nhà Lao trước. Rít theo lệ thường vào hút một điều kanchla với Lao rồi mới về nhà mình. Vừa thái thuốc, Lao vừa bảo Rít :

– Con gái Ta Miêng đẹp quá nhỉ?

Rít châm chộ :

– Có lẽ đẹp nhất vùng này đấy.

– Nhất hẳn đi chứ, vùng ta thì con gái xấu như khỉ cả.

– Mà tôi xem ra ăn nói cũng mềm mỏng, chắc là tính hạnh cũng tốt anh ạ.

– Có lẽ thế. Ta Miêng người đứng đắn hẳn là con phải ngoan.

Lao nhồi xong điều thuốc đưa cho Rít. Rít dit một hơi, nhả khói. Trong làn khói, chàng say sưa nhìn thấy cái

khuôn mặt đáng yêu của người con gái Ta Miêng. Lao nhìn chàng, hiểu ý, bỗng thấy lòng se lại. Chàng cố gượng gạo để nói cái điều mà trong thâm tâm chàng không thích một tí nào :

– Giá tà Miếng bằng lòng gả cô ấy cho anh thì anh hẳn thích lắm.

Rít ngay thẳng hỏi ngay :

– Tại làm sao không anh mà lại tôi?

Rồi chàng bùi ngùi:

– Sao tà Miêng không có hai người con gái như thế nhỉ?

Lao Rít đều chải chuốt mặc những quần áo sang nhất để đi dự hát đúm ở nhà Méphum Soaireth. Cả hai đều hy vọng gặp Naéng On, con gái Ta Miêng ở đấy.

Nhưng cái hy vọng ấy, cả hai đều không nói cho nhau biết. Lần này, có lẽ là lần đầu tiên họ không nói với nhau những điều nghĩ u ẩn. Họ tự nhủ: Mé-phum Soaireth thường hay đi lại nhà Mieng thế nào cũng cho con đi vì tuy Méphum Soaireth nghèo hơn nhiều, nhưng Ta Mieng mới bỏ ngõ đến đây thế nào cũng phải dựa vào thể lực của Mé=phum.

Lao sang nhà Rít trước, vì chàng nóng ruột muốn nhìn thấy Néang-on. Khi đi qua nhà thì thấy đèn đóm sáng trưng, chỉ có Ta Miêng ngồi đấy, chứ chẳng thấy

Néang-on đâu. Chàng tự nhủ: “ hay là đi rồi” rồi chàng rảo cẳng.

Đến nhà Rít thì chẳng thấy Rít đâu, Giây Nuong chạy ra :

– Ô, tôi tưởng nó sang rủ cậu. Nó bảo với tôi thế mà.

– Không, con chờ ở nhà chẳng thấy đâu.

Thì ra Rít cũng nóng ruột như Lao. Chàng vừa ra khỏi cổng định đến rủ bạn thì gặp ngay Neang On sang nhà Méphum. Sau khi biết nàng cũng đi lại nhà Méphum thì chàng đi ngay không kịp nghĩ đến bạn nữa.

Lần này là lần đầu tiên mà hai người đi dự một cuộc vui lại không rủ nhau.

Lao thấy nao nao giận bạn, và cũng

nao nao lo bạn đã được Néang On để ý hơn mình.

Chàng chạy một mạch đến nhà Mé-phum Soaireth. Không hiểu nghĩ thế nào, và có lẽ muốn dò tình ý của bạn và Néang On ra sao, đến cổng, chàng không vào vội. Chàng nấp ở hàng rào nhìn vào thì thấy lúc ấy Rít đang hát với Mì Nuth. Tuy hát với Mì Nuth nhưng mặt chàng thì quay vào phía Néang On, và Neang On cũng lâu lâu ngừng đầu lên nhìn chàng bằng những cái nhìn không ghét bỏ. Lao thấy nóng rục cả người. Nhưng lạ cho cái nóng ấy, nó chỉ nóng ở da thịt mà long thì lại lạnh như tiền.

Một điều càng làm cho chàng đau đớn là chàng nhận thấy Néang On vừa đẹp, lại ăn mặc sang và nết hơn mọi người nhiều. Lúc ấy, chàng thấy một thứ gì như một lòng giận cuộn cuộn kéo

đến. Chàng lăm lăm đẩy cửa bước vào. Hai người chào chàng, chàng không giả nhời.

Rít thấy Lao, đang hát, bỗng thôi ngay, rồi chạy ra :

– Tôi định sang rủ anh thì nửa đường gặp Néang On và Mì Nuth. Hai người sợ tối, nhờ tôi đưa đi, thành ra không thể sao từ chối được. Thôi bây giờ, anh vào đánh đàn để tôi hát, chứ Ả Smay đánh xoàng lắm, hát chẳng ra cái quái gì.

Lao lặng im không trả lời, lăm lăm bước vào ngồi cạnh Ả Smay, rồi đến khi Ả Smay đưa cây đàn tà Khê cho chàng, chàng liền hát ra :

– Thì mày què tay hay sao mà phải mời tao. Tao không đánh.

Rít thấy cái thái độ của bạn thể biết

rằng bạn giận mình, lòng bỗng se lại. Nhưng xét kỹ lòng mình, chàng thấy mình yêu Néang On một cách ghê gớm, không thể nhường.

Mà không nhường ? Thì cái tình bạn đẹp đẽ của bao năm giờ sẽ tiêu tán đi, rồi biến thành một mối... oán cừu ghê gớm, bởi vì Lao cũng như mình, cũng đã yêu một mối tình không thể dứt.

Mỗi oán cừu ấy, Rít nhìn thấy cái hình bóng của nó ở trong cái lòng yêu không thể lấy thước mà đo của mình. Kẻ nào mà yêu Néang On thì kẻ ấy với chàng sẽ không cùng sống ở trên trái đất này được. Nghĩ thế, chàng bỗng run sợ. Chàng cố níu lấy những kỷ niệm êm ái của cái tình bằng hữu mà nền móng đã bị lung lay bởi cái nhìn của một người đàn bà. Chàng ngồi xuống cạnh Lao rồi sẽ hỏi:

– Hôm nay có điều gì làm cho anh không vui ?

Lao trả lời buông lỏng :

– Chẳng có điều gì cả.

Rồi tự nhiên, Lao vỗ lấy cây đàn tã khê mà lúc nãy chàng đã hất đi. Cái cử chỉ ấy như là để trấn tĩnh những bức dọc nó đang tung hoành ở trong người chàng. Và nếu không có việc làm gì để cho quên đi, thì chàng sẽ phải nói với bạn những điều mà chàng không muốn nói.

Trong lúc tấn bi kịch đang bùng nổ ở trong tâm hồn Lao, Rít thì Néang On nhìn hai người bằng một cái nhìn phân vân ; mà những cô gái chưa chồng thì nhìn hai chàng bằng một cái nhìn thèm khát.

Nhìn thấy nét mặt của hai người không vui, các cô cảm thấy cái không vui ấy thấm vào lòng các cô.

Thấy Lao đánh đàn, Rít liền cất tiếng hát. Nhưng quái, giọng hát và tiếng đàn cái đêm hôm nay sao âm hưởng không phổ hợp và ăn ý với nhau như mọi đêm nữa. Và lâu lâu không ai bảo ai, hai chàng lại nhìn nhau bằng một cái nhìn ngao ngán.

✱

Quá nửa đêm, Néang On đứng dậy xin cáo từ. Nhìn Lao Rít, rồi nhìn vào đêm tối, nàng bảo với mì Nuth :

– Chị phải cắt ai đưa em về chứ. Chị đưa em đi nữa chứ.

Lao, Rít hiểu cái nhìn ấy, hiểu câu nói ấy, lặng im. Chao ôi, cái tình bạn lúc này nó mới nặng nề cho người ta làm sao !

Nếu đã không cùng sống với nhau những ngày khăng khít và bông bột của tuổi trẻ? Thì có phải lúc này đã được sung sướng đưa ai về nhà để nhận lấy một cái nhìn và một câu cảm ơn rồi không? Có phải đã được sống những phút thân mật ở trong bầu hương ngát của người yêu phả vào ngọn gió rồi không ?

Tại làm sao ngần ấy cái hạnh phúc lại đành phải khoanh tay từ chối ? Chỉ bởi chẳng thể sao nhảy qua cái tình bạn nó đã gây nên một cuộc đời ảm áp trong bao nhiêu năm.

Mị Nuth vốn phải lòng hai anh em và rất thích được đi chung với hai người thấy chẳng ai nhúc nhích liền nói ngay:

– Ô hay các anh sinh ra khoảnh từ bao giờ đấy? Các anh không muốn đưa chúng tôi về hay sao mà ngồi yên như tượng gỗ thế kia. Các anh không muốn đưa chúng tôi về thì để chúng tôi nhờ người khác vậy.

Mấy chàng thanh niên nhô ra:

– Để tôi đưa hai cô đi.

Lao nghe họ nói thế liền đứng dậy, quắc mắt nhìn họ:

– Chúng mày yếu như con sên, nhát như con cáy, đến chúng mày đưa chúng mày chẳng xong, còn đưa nổi ai.

Cái nhìn ghê gớm của chàng làm cho mấy chàng trẻ tuổi lùi lại. Rồi chàng đỡ lấy cây đèn ở trong tay Mì Nuth. Rít thoáng nhìn thấy ở đôi con mắt Neang On lúc ấy được ngọn đèn chiếu thẳng

vào một cái gì như ngưỡng mộ đối với cái cử chỉ hách dịch của Lao. Chàng tưởng tượng ngay đến tất cả cái hạnh phúc của Lao trong khi đi đường, rồi lòng chàng bỗng thấy đau điếng. Chàng còn phân vân chưa biết nói câu gì để đi theo thì vừa may Mì Nuth đã bảo chàng :

– Thế còn anh Rút, anh có định đưa chúng tôi đi cho đông không?

Rít nắm lấy cơ hội, đứng phắt ngay dậy :

– Nào thì đi.

Lao và Rít cứ lặng lẽ rào bước. Còn Néang on và Mì Nuth thì cứ rì rầm nói chuyện với nhau.

Cả hai đều để hết tai nghe, và cảm thấy lòng mình nao lên một khi tiếng cười của Neang On bay đến tai mình.

Gần về đến nhà, Néang On bỗng bảo Rít:

– Néak Rít hát hay quá. Ở quê tôi, cũng có nhiều người hát giỏi, nhưng tôi chưa từng được nghe ai có cái giọng êm như thế bao giờ.

Lao đang cầm ngọn đèn đi trước, nghe thấy thế bỗng lão đảo rồi tự nhủ: “Có lẽ nàng đã để ý đến nó, vì cái giọng hát của nó rồi”. Lúc ấy, thì bao nhiêu những phút đã cùng chung sống với nhau đều biến đi ở trước con mắt Lao. Lao chỉ nhìn thấy ở Rít một người đã may mắn hơn mình, một người đã được Néang On ca ngợi và có lẽ đã yêu mến.

Chàng bỗng nhận thấy cả cuộc đời vô vị của mình một khi Néang On đã về tay Rít. Chàng cắn răng để khỏi kêu gọi thì vừa may, Neang On lại nói ngay :

– Còn như tiếng đàn của Néak Lao thì thật hay không biết đến chừng nào. Tôi không ngờ cái ngày tôi vừa mới bước chân lên đây lại được nghe một cuộc đàn hát đích đáng như thế này.

Mì Nuth khoe ngay :

– Hai anh ấy tài hoa nhất vùng tôi đây. Các anh ấy lại còn có cái tài bắn cung và phóng lao nữa. Mai kia, chùa làm chay, chị nhớ đi xem nhé. Còn thích hơn nghe các anh ấy đàn hát nhiều.

– Vàng thế nào tôi cũng đi. Và tôi cũng phải lên chùa lễ chứ.

Đến nhà, Néang On cảm ơn hai người rồi bảo với Mi Nuth :

– Thế bây giờ chị lại phải nhờ hai Neak ở đưa về chứ.

– Vàng, chứ tôi đâu dám về một mình.

Lao từ chối ngay :

– Thôi để anh Rít đưa cô về. Tôi còn cần phải ngủ để mai đi bán sớm.

Rồi cũng chẳng kịp giả nhời, Lao rảo bước đi ngay.

Rít mau mau đưa Mì Nuth về nhà, rồi quay lại. Đến cách nhà Tà Mounng chừng ba mươi bước, chàng đã nhận thấy một bóng người nhô khỏi bờ rào và đang nhìn vào. Chẳng còn nghi ngờ gì nữa, đích là Lao rồi !

Trong nhà lúc ấy đèn đã tắt. Mà Lao thì cứ đứng nhìn trừng trừng. Thấy thế, Rít không chịu được. Chàng cúi xuống sờ soạng được một hòn đất, rồi lùi lại mười bước, nấp vào sau hàng rào, ngắm

chỗ Lao đứng mà ném lại.

Tiếng đất lở rơi vào hàng rào ào ào, và có lẽ rơi cả vào đầu Lao nữa. Chàng lặng nghe như nhận có tiếng chân người lui đi. Chàng rón rén bước lên. Cái bóng Lao không còn thấy đâu nữa. Chàng tiến đến chỗ Lao đứng lúc nãy, rồi cũng như Lao, chàng nhìn trùng trùng vào trong nhà, sục tìm một bóng yêu kiều ở trong đêm tối. Chàng đang băng khuâng tưởng tượng đến nét mặt của Neang On trong khi ngủ thì một hòn gạch không biết từ đâu rơi xuống gần chỗ chàng đứng rồi hai, rồi ba, rồi bốn.

Rít vội lảng tránh ra xa để cho gạch không trúng mình mà lòng thì giận sôi lên : “À, mình lấy đất ném nó, mà nó lại lấy gạch ném mình, ra thằng này định giết mình đấy hay sao ?” Nghĩ đến chỗ giết, chàng muốn xông thẳng ngay lên.

Nhưng chàng lại thôi. Chàng lại rón rén tiến lên để nhìn xem có thấy bóng Lao không.

Không, bóng Lao chẳng thấy đâu. Chàng chỉ thấy có tiếng mở cửa, rồi Tà Miếng tay đèn, tay mác hiện ra ở trước hiên nhà. Rít vội vàng khom lưng cúi xuống, rồi lẩn về nhà.

*

Tuy lòng hai người đã chia rẽ nhau, nhưng thói quen là một cái gì ghê gớm. Sáng hôm sau, trước khi đi đánh cá, Rít cũng đến nhà Lao. Vừa đi, chàng vừa tự nhủ : “Không biết nó có đợi mình để hút Kanchha như mọi sáng không? Nếu nó không đợi mình thì từ nay mình không đến nữa”.

Lao cũng đã mấy lần toan đi trước khi Rít đến, nhưng chàng cũng bị cái thói quen ghé gớm giữ lại. Rít bước vào thì đã thấy Lao cung tên hần hoi lảng vảng ở sân. Rít hỏi ngay :

– Anh không đợi tôi đến hát Kanch-ha mà đã đi à ?

Lao giả nhời ngay :

– Tôi đợi mãi không thấy anh lại, nóng ruột đã toan đi trước.

Trong cái nhìn của hai người nhìn nhau đã không có những cái yêu mến êm dịu tư tưởng của thuở xưa nữa. Những cái gì như hần học đã thay chân vào đấy.

Cả hai đang nhìn nhau chưa biết nên nói gì nữa, làm gì nữa thì Giây Kray đã từ trên nhà sàn bước xuống, cầm một bọc trầu đưa cho Rít:

– Đây trâu cau để con đi ăn, già phải lại đằng nhà để rủ mẹ con đi mua khoai giống dây.

Rồi thấy Lao cứ đứng sững ra đấy, cụ nói ngay:

– Kìa, sao mà không rủ anh lên nhà hút thuốc, để còn đi kiếm cho sớm sữa.

Giây Kray nói xong, tắt tả đi. Những cử chỉ của bà cụ vụt làm cho hai người nhớ lại những kỷ niệm cũ, nhớ lại cái chết bi đát của cha khi trước, chết hòa máu vào nhau. Vẻ khó chịu bỗng biến đi khỏi mặt.

– Đi lên hút anh. Hôm nay tôi phải đi xa.

– Tôi cũng đi xa.

– Sao hôm nay anh dậy trưa thế?

Câu hỏi này để ra bao nhiêu ý nghĩ miên man, rồi cả hai lại vụt nghĩ đến cái khi mình bị ném, vụt nghĩ đến Néang On. Cái bọc dọc đã bay đi, nay lại giở về xâm chiếm tâm hồn.

✱

Buổi chiều hôm ấy, hai người cũng vẫn mời nhau uống rượu, vẫn biếu thịt, cá lẫn nhau, nhưng đó chỉ là do thói quen, chứ đã không có sự bông bột và vui thích của thừa trước nữa.

Rồi thì đến khi sang đò, chuyển đò nó đã gây nên sự gặp gỡ Néang On, những ý nghĩ đen tối lại đến làm đen tối cái nhìn của hai người.

Lần này thì Rít không còn đủ sức để nhận lời mời của Lao khi qua nhà nữa

bởi vì chàng thấy trong câu mời ấy, có một cái gì miễn cưỡng. Chàng hình dung thấy sự miễn cưỡng ấy ở trong sự miễn cưỡng của lòng mình.

– Thôi, tôi không thích hút ngày hôm nay, cảm ơn anh.

Trước sự tan vỡ của tình bạn, cả hai đều thấy buốt ruột. Nhưng cả hai đều xét thấy mình không thể hy sinh Neang On, thì buốt ruột cũng còn hơn tan lòng.

Rít đi qua nhà Ta Miêng thì thấy Neang On đang sàng thóc. Chàng tạt vào:

– Thưa Néang, cụ có nhà không ?

– Có, mời Néak lên chơi.

Rít đưa ra một con cá :

– Hôm nay, tôi đi kiếm ăn được nhiều, có con cá này để đem biếu cụ và cô.

Néang On cầm lấy:

– Cảm ơn Néak, chà, con cá trông béo quá nhỉ. Hôm qua, Mì Nuth nói với tôi rằng một ngày Néak kiếm được vài ba đồng, có thật không ?

– Vâng, nhưng ngày nào trong giờ, cá hay đi ăn ngầm, chứ những ngày nắng như hôm nay thì không được mấy.

Rít toàn cáo từ ra về thì Neang On đã giữ lại :

– Mời Néak lên nhà em ăn trầu, uống nước đã.

Rít vừa ngồi nói với Ta Miêng được vài ba câu truyện thì đã thấy Lao đến với

một đôi chim gáy. Chàng đã hiểu ngay. Lúc ấy Rít trông thấy Lao, nhưng Lao không trông thấy Rít, và còn mắt đâu để trông vào trong nhà. Cả tâm hồn của Lao đã bị thu vào cái sàng thóc mà Néang On đang cầm ở tay.

– Tôi bán được đôi chim xin đem biếu cô và cụ.

Neang On đặt sàng thóc dỡ, lấy đôi chim :

– Cảm ơn Neak. Neak Rít cũng vừa mới cho em một con cá. Các Néak đối với nhà em tử tế quá.

Lúc ấy, Lao mới nhìn lên trên nhà sàn thì vừa gặp cái nhìn của Rít nhìn mình. Một cái gì như bức tức, như ngượng ngịu vùng đến. Chàng khước lời mời của Neang On :

– Thôi, cô để cho khi khác, tôi vừa ăn giầu ở nhà rồi. Bây giờ tôi còn phải về có việc bận.

Chàng không muốn gặp mặt Rít ở đây, nhưng Ta Miêng thoáng trông thấy chàng đã chạy ra gọi giật lại :

– Néak hãy lên đây đã. Có Néak Rít ở trong này mà.

Không làm sao được, Lao phải quay lên nhà, quay lên để trông thấy cái vẽ mặt bức dọc của Rít.

Neang On lúc ấy cũng dậy mệt thóc, rồi chạy lên cầm đôi chim giờ cho cha xem :

– Néak Lao vừa đem cho đôi chim đây này? Nhà ta hôm nay thừa thức ăn. Thấy bảo bây giờ làm gì nào.

Ta Miêng cầm lấy đôi chim nắn vào lườn :

– Béo nhỉ, các néak có tài nghề kiếm ăn dễ dàng quá nhỉ. À con, cá thì đem nấu dấm, còn chim thì đem xào lên, rồi mua ít rượu để mời hai néak ở đây uống rượu với thầy.

Cả hai đều không muốn nhìn thấy mặt nhau, nên cả hai đều từ chối;

– Thôi đa tạ cụ, chúng cháu còn phải về nhà có việc. Khi khác cụ mời xin vâng ngay.

Rồi Rít đứng lên xin cáo từ trước. Lao cũng theo ra.

Ta Miêng tiễn hai người xuống tận chân thang. Còn Néang On thì tiễn hai người ra đến tận cổng.

Khi sắp chia tay, nàng bảo hai người:

– Em nghe Mì Nuth nói néak Lao bắn cung và néak Rít phóng lao giỏi lắm. Em chỉ ao ước được xem. Hôm hội, thế nào em cũng ra chùa xem cho biết.

Cả hai đều lặng im không giả nhời. Khi thấy Néang On về thì Ta Miêng cười bảo :

– Thầy đến ở đây hơn hai tháng, họ chẳng đem biểu cái gì cả. Hôm nay, con vừa về thì họ đem cho liền. Con có hiểu tại sao không ?

Neang On then đỏ mặt, không giả nhời. Cha nàng lại nói :

– Không, hai người đều tử tế cả. Lại kiếm ăn đều lành lợi. Nếu họ hỏi con, thầy gả ngay Cũng chẳng còn chỗ nào hơn.

Néang On tùm tim cười:

– Thế thầy gả con cho cả hai người ư?

– Không, một thôi chứ.

– Nhưng cả hai người đều hỏi con thì thầy làm thế nào ?

Ta Miêng ngẫm nghĩ :

– Để xem người nào tử tế hơn thì gả cho người ấy.

– Biết ai hơn ai kém !

Rồi nàng thở dài, một linh khiếu như bảo cho nàng biết trước tất cả những đau đớn mà nàng sắp sửa gây nên.

Ba hôm trước ngày hội, Rít đến tìm Lao rồi bảo :

– Cha chúng ta đã yêu nhau và đã cùng chết với nhau, mẹ chúng ta cũng đã cùng nhau chia bùi sẻ ngọt trong những ngày đau đớn và nghèo nàn, mà chúng ta cũng đã cùng sống với nhau những ngày cực kỳ thân thiết và hòa thuận, tôi tưởng trong cảnh chúng ta, bây giờ phải cần nói thực với nhau để tìm cách giải quyết, chứ với cái tình bạn của chúng ta, cứ như thế này mãi thì không đẹp.

Lao đang cúi, ngừng đầu dậy :

– Tôi cũng nghĩ thế.

Rít đặt tay lên vai Lao ;

– Nếu tôi có thể hy sinh... thì tôi đã

vì cái tình bạn của chúng ta mà hy sinh rồi.

– Tôi đâu dám yêu cầu anh một điều như thế. Tôi không dám yêu cầu anh bởi vì tôi xét tôi cũng không thể hy sinh đi được. Như thế thì chỉ còn có chết.

Rít dẹt một môi Kanchha, nhìn làn khói tỏa mà trong đó, chàng thấy phảng phất cái hình ảnh của Néang On, rồi bảo Lao:

– Hôm nay, ra chùa, ta không đấu võ với nhau như mọi năm nữa. Tôi thấy rằng... không... có hứng. Nếu anh bằng lòng thì ta cùng nói với sư cụ.

– Vâng, tôi cũng nghĩ thế

Rít lấy tay phải những bụi thuốc bắn lên sarong Lao, rồi bảo :

– Cái số mệnh các cơ đã dun dủi chúng ta cùng yêu một người mà chúng ta... không thể nào quên được. Lại cũng không có cách gì thu xếp cho trọn vẹn. Vậy thì tôi tưởng một khi giới phật đã sui nên cái sự như thế, âu bằng ta để cho giới phật định đoạt cái số mệnh của chúng ta.

Lao để hết tai nghe.

– Ngày kia đây, ra biểu diễn ở sân chùa, chúng ta sẽ đến làm lễ Phật để nhờ Phật phân xử dùm chúng ta, chứ cứ sống như thế này mãi thì không sao trọn vẹn cả đôi đường.

– Thế là thế nào ? Thì anh cứ nói rõ ra. Tôi có đủ can đảm để nghe và làm theo ý muốn của anh. Chứ tôi cũng thấy sống một cuộc đời như thế này thì không chịu được nữa.

– Tôi định rằng hôm ra chùa, anh thì bắn luôn ba mũi tên, mà tôi thì phóng liền ba ngọn lao. Nếu người nào sai thì tức là người ấy không có cái phần số lấy được Néang On, phải nhường cho người trúng. Anh nghĩ thế nào ?

Lao sốt sắng nói ngay:

– Tôi xin bằng lòng như thế. Và ta xin giới Phật chứng giám cho chúng ta. Người không may mắn phải thế rồi bỏ xứ này...

– Phải rồi, vì như thế thì đau đớn lắm, còn làm sao mà ở đây được nữa.

– Nhưng tôi muốn rằng chúng ta giữ kín việc này, đừng cho cả mẹ chúng ta biết nữa. Các cụ sẽ đau đớn, người thua phải tìm một cơ gì để đi khỏi đất này.

– Thì hẳn là như thế, và còn phải

tìm hết cách để bảo toàn cái hạnh phúc mà giới đã không cho quyền mình được hưởng.

– Nhưng nếu cả hai cùng sai ?

Lao nói bằng một giọng cả quyết:

– Sai làm sao được. Tài nghệ của chúng ta thật là hoàn toàn, chỉ trừ phi có cái bàn tay giới Phật định đoạt vào thì mới có thể sai được. Anh bằng lòng như thế chứ ?

– Xin bằng lòng, và tôi xin cầu chúc cho anh may mắn.

Rít cầm tay Lao, rưng rưng nước mắt :

– Tôi không muốn có một sự may mắn nó sinh ra bởi cái không may mắn của anh. Thôi ta cứ để cho Giới Phật định đoạt.

Hội mở đã hai ngày. Hôm nay là ngày đã đám. Hai hôm trước, Lao Rít đã biểu diễn, nhưng hai chàng chỉ làm như một trò chơi. Đến ngày hôm nay, hai người mới thấy cả cái sự quan trọng của nó.

Sáng sớm hôm ấy, hai người đi lễ chùa sớm, rồi về nhà uống nước muối ớt ăn thể, nguyện giữ đúng những điều kiện đã giao kết với nhau ở trước cửa Phật.

Khi bước chân ra khỏi bãi cỏ, cả hai đều hồi hộp.

Rít ra sân liếc nhìn Néang On đang đứng ở hàng đầu, cạnh mì Mit, rồi nhắm mắt, lâm râm khấn giời Phật. Khi chàng mở mắt thì thấy Neang On nhìn chàng một cách ý nghĩa như nàng đã đọc rõ được cái điều u ẩn mà chàng và Lao đã ước hẹn với nhau.

Rít giờ cao ngọn lao, nhìn bạn lúc ấy đang chăm chú nhìn mình, rồi nói to.

– Hôm nay là ngày rã đám, tôi xin phóng luôn ba ngọn giáo để đáp lại tấm thịnh tình của các anh em chị em đã cất công khó nhọc từ xa đến đây xem tôi trong bấy nhiêu ngày. Và tôi xin nói để các ngài biết, nếu tôi phóng sai một mũi thì từ đây tôi xin bỏ cái đất này, bởi tôi đã không xứng đáng với tấm lòng hâm mộ của anh em chị em đã đối với tôi trong bấy nhiêu lâu.

Mọi người hò reo hoan nghênh nhiệt liệt. Rít ra hiệu cho một người lăn trái bưởi, chàng vặn mình, ném một cánh tay ra, ngọn lao vùn vụt bay ra cắm suốt quả bưởi, rồi ăn sâu xuống đất hơn hai mươi phân.

Mũi thứ hai, mũi thứ ba đều trúng.

Ba ngọn lao thẳng dăng cắm vào ba quả bưởi. Cả khán giả găm lên để hoan hô. Chàng nhìn Néang On một cách sung sướng, trong khi Lao thấy lòng mình giá lạnh như băng.

Lao thấy lão đảo, vì chàng đã tin rằng giới Phật bỏ mình. Nhưng khi ra đến sân cỏ, cái nghị lực đã lung lay lại hồi phục.

Chàng rút mũi tên, nhìn Rít lúc ấy đang đứng cạnh Néang On:

– Tôi đã xin với giới Phật: nếu giới Phật còn muốn rằng mỗi năm chùa ta mở hội, tôi còn đến đây trở tài bắn cung cho các anh em, chị em xem thì xin dủn dủi cho tôi bắn ba mũi tên trúng cả. Sai một mũi, tức là Giới Phật không muốn cho tôi ở cái xứ này nữa, bởi tôi còn mặt mũi nào trông thấy anh em chị em đang ngưỡng mộ cái tài của tôi như thế này.

Ba mũi tên liên liên bay ra đều trúng quả cầu. Mắt Lao đang ửng hồng sáng lên, trong khi mặt Rít đang tươi hồng sẫm lại.

*

Một tháng sau, Neang On phải rụng rời khi thấy hai người sang chào mình để dọn nhà đi nơi khác. Nàng hỏi duyên cớ thì cả hai cùng nói một điệu.

– Anh em chúng tôi chỉ kiếm ăn bằng giống nuôi của giời, nay rừng đã hiếm thú, sông đã hiếm cá, chúng tôi phải tìm đi nơi khác có nhiều giống sinh vật hơn.

Nhìn nét mặt buồn thảm của hai người, nàng thấy cồn cào:

– Hai Néak nói thế, chứ rừng thì bao giờ hết giống thú mà sông thì bao giờ

hết giống cá. Hay hoặc giả hai Néak ghét gì chúng tôi mà không muốn ở đây với chúng tôi nữa.

Tim hai người muốn vỡ ra, nhưng cũng cố gượng cười:

– Chúng tôi vì sự mưu sống mà phải đi, chứ đi thì cũng nhớ cụ và cô lắm. Cụ và cô đối với chúng tôi tử tế muôn vàn.

Họ dọn nhà đến ở một xóm cách chỗ ở trước chừng mười lăm cây số. Trước khi đi, họ đã cùng thề không bao giờ bước chân đến đây nữa.

Sự quyết định kỳ quái ấy đã làm cho hai bà mẹ ngỡ ngác không hiểu, nhưng vì chiều con, nên cũng phải theo. Đây là kết quả của cuộc nói chuyện của hai người sau hôm biểu diễn tài nghệ ở chùa.

Lao bắn trúng ba mũi tên, rồi đi tìm Rít thì chẳng thấy Rít đâu. Chàng về đến nhà thì thấy Rít đã chờ mình ở đấy. Rít nói ngay :

– Anh Lao ạ, có lẽ Giới Phật đã quyết định rằng cái phần số chúng ta không lấy được Néang On. Vậy thì thôi, chúng ta cũng đừng tơ tưởng đến cái việc mà Giới Phật đã không ứng ấy nữa. Giới Phật đã định rằng cái tình bạn nó đã nảy nở ra ở trên cái xác của cha chúng ta, phải còn mãi với chúng ta cho tới khi chết. Tôi khuyên anh nên quên đi, để anh em lại vui vẻ với nhau. Anh thế nào, chủ tôi thì đã quên được rồi đấy.

Lao ôm chầm lấy Rít:

– Anh nói thế thôi, chứ anh đã quên làm sao được. Tôi xét lòng tôi mà biết

lòng anh. Quên được thì chỉ trừ ra khi nào chúng ta chết.

– Những cái sướng của mình phải mưu ở trên cái khổ của một người bạn chí thân thì cái sướng ấy cũng không hoàn toàn. Không quên được thì cũng phải cố mà quên. Quên để anh em hòa thuận với nhau. Mẹ chúng ta mà biết có sự chia rẽ giữa chúng ta thì mẹ chúng ta buồn lắm.

– Tôi cũng biết thế, nhưng ở đây thì ở thường ngày trông thấy nàng, còn quên làm sao được ?

– Thế thì chúng ta dọn nhà đi ở chỗ khác.

Lần này, họ không ở riêng nữa. Họ làm nhà ở chung với nhau, giấy Krey và giấy Muong bỗng thấy mình có thêm mỗi người một đứa con, vì cả hai bây giờ đều gọi hai người bằng mẹ không phân biệt như trước nữa. Bây giờ họ kiếm chung, tiêu chung; và họ cố quên.

Nhưng họ không quên được. Ấy thế rồi một hôm bi kịch xảy ra.

Một hôm giời nổi gió nồm, Lao thấy nhớ Neang On quá, không thể sao giữ được lời thề nữa. Sau khi bắt được một con công, chàng liền tìm đến nhà Neang On. Nhưng khi chàng ở nhà Néang On ra được một quãng thì lại gặp Rít tay xách một con cá lại. Sau một con đường queo, hai người chạm trán ngay.

Cả hai nhìn nhau lặng lẽ một lát lâu, cái lặng lẽ nó làm cho lòng nặng như chì. Bỗng Lao tiến đến gần, nắm tay Rít :

– Trong chúng ta, phải có một người chết... chứ sống như thể này khổ sở lắm. Giới phật đã không quyết định được cho số phận của chúng ta, thì chúng ta để cho lưỡi dao quyết định cuộc đời của chúng ta vậy. Nếu tôi chết thì anh lấy Néang On và anh nuôi. mẹ già tôi hộ tôi. Nếu anh chết thì tôi nuôi mẹ già anh và... và tôi... sẽ lấy nàng.

Lao vừa nói vừa rút dao. Rít lặng thinh nhìn lưỡi dao sáng loáng ở trong bàn tay bạn rồi lắc đầu một cách ngao ngán :

– Tài nghệ của tôi với anh ngang nhau, khó lòng mà định đoạt được.

Lao dần từng tiếng:

– Thế thì ai cả quyết hơn, người ấy sẽ thắng. Bây giờ, chúng ta đã là kẻ thù rồi, không thể nào là anh em được nữa! Một người chúng ta phải chết đi, chứ hai người sống cả thì không thể sao tìm thấy hạnh phúc. Anh hãy rút dao ra, không tôi đâm anh bây giờ đây này, tôi đau đớn mà đâm, tôi xé ruột mà đâm nhưng tôi cũng phải đâm,

Rít nghe thấy Lao nói thế, liền lùi lại một bước, rồi rút dao ra. Rồi chàng cũng thấy rằng cần phải giết, không thể cùng sống cả hai được.

✱

Mãi trưa hôm sau, mới có người đi qua đoạn rừng ấy. Người ấy là méphum Soai ret.

Thấy hai cái xác nằm chồng lên nhau, mép mồm vôi vàng chạy về làng kêu ầm ỹ. Cả làng đổ ra, khi thấy là Lao với Rít, mọi người ngơ ngác không hiểu. Họ đoán rằng hai người bị cướp giết, chứ họ không thể ngờ rằng hai người lại đâm nhau; xưa nay cả hai là đôi bạn thân nhất ở vùng này cơ mà.

Họ xì xào bàn luận;

– Có lẽ vì có ai thù ghét nên hai người mới phải dọn đi ở nơi khác. Nay về đây thăm bè bạn thì bị kẻ thù biết, đón đường giết chết.

Quan về khám nghiệm cũng phân vân vì khắp chung quanh chẳng có một vết máu nào, mà nhìn những vết thương chẳng chịt ở người hai chàng đều là gây ra bởi những lưỡi dao găm, chứ chẳng bởi một thứ gì khác.

Méphem Soaireth bắn khoăn:

– Họ đã rút dao, thế nghĩa là họ đã biết mà chống cự, chứ không phải bị đâm bất ngờ cả, hai đều là tay giỏi, trong vùng chẳng còn ai hơn, thế tại sao họ chẳng đâm trúng một kẻ thù nào cả. Nếu và họ đâm trúng thì còn có vết máu chung quanh chứ, lẽ nào lại chỉ ở một chỗ này.

Họ có thể ngờ các thứ ngờ, nhưng họ không thể ngờ được rằng hai người đã đâm nhau, vì họ chẳng thấy hai chàng xích mích với nhau bao giờ.

Hôm ấy, Néang On lại đi vắng, mãi đến chiều mới về.

Khi nghe người làng thuật chuyện lại, nàng hiểu ngay. Nàng muốn đến nhìn mặt hai người một lần cuối cùng, nhưng mẹ nàng vội cản :

– Máu me đầm đìa, chẳng nhìn thấy gì đâu. Thôi con đừng đến nữa. Trông khiếp lắm. Tội nghiệp quá, như thế mà bị người ta giết.

Néang On muốn kêu lên rằng không phải, nhưng nghĩ nói ra thì hai chàng cũng đã chết rồi, chẳng ích gì nữa.

Ta Méang cấm không cho nàng đi, thì nàng lên đi. Trông thấy hai cái xác nằm thẳng đuột ở trước sân nhà Mé phum Soai ret, nàng chẳng chút sợ hãi như mọi người. Nàng đến gần tận nơi, nhìn chăm chú hai người giờ lâu rồi quay về. Nửa tháng sau thì nàng phát điên.

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐIÊN

Sự tình cờ đã đem đến cho tôi một tài liệu quý giá. Tôi đã được nhìn tận nơi một thảm kịch khốc liệt do ái tình gây nên.

Trong một buổi dạ hội tại nhà một người bạn, tôi đã được làm quen với vợ chồng ông Kỳ An là một đại điền chủ ở Bắc Giang.

Cả hai ông bà đều là người có học thức, lại có nhiều đức tính tốt. Trong sự

giao tiếp với bè bạn, thật là “thở” ra thực thà và có cái nhân cách khoát đạt đại độ. Tuy mới quen, nhưng tôi đem lòng mến ngay, mà ông bà cũng mến tôi ngay. Ông bà có đọc nhiều tác phẩm của tôi. Gặp tôi, ông bà liền nói đến sách của tôi.

Cứ thành thực mà thú, còn có cái gì vui thích cho một nhà văn bằng sự người ta nói đến sách mình nữa. Tác phẩm đối với nhà văn là đứa con đối với người mẹ. Có người mẹ nào ở trên trái đất lại không muốn cho người ta nói đến con mình một cách có cảm tình.

Dù biết rằng sự khen thời thường chỉ có hại, chứ sự chê thì hoặc có lợi, hoặc không, chứ không có hại bao giờ, nhưng tôi, dù là người đã biết sự thực ấy, tôi cũng vẫn chỉ là một người, tôi vẫn bị cai trị bởi những cái hèn yếu của kiếp người.

Sau khi nói chuyện với vợ chồng ông Kỳ An chừng nửa giờ, tôi nhận thấy chẳng những hai người bạn mới của tôi có một học thức uyên bác, lại còn có một rộng hiểu về tình đời.

Cái luật viễn truyền tâm trí đối với ai không biết có đúng không, chứ đối với tôi thì thật một đời tôi, tôi bị nó cai trị. Nhiều người tôi gặp, tôi liền yêu ngay, mà có nhiều người tôi gặp thì liền ghét ngay.

Tôi, tôi không tin mấy ở sự thông minh của loài người trong chỗ tìm bè bạn, nghĩa là tôi không tin mấy ở sự xét đoán của lý trí, mà tôi tin ở sự đồng cảm của bản năng. Tôi cho bản năng chắc chắn và sáng suốt hơn thông minh, tôi tin ở linh khiêu. Thấy ba chúng tôi trò chuyện tương đắc, bạn tôi liền bảo tôi :

– Nếu anh muốn tìm một chỗ tĩnh để viết sách, một cảnh đẹp để gợi trí thì không gì bằng lên ấp ông bà Kỳ An mà viết sách.

Ông Kỳ.An nghe bạn tôi nói thế vô lấy :

– Ông lên trên tôi viết sách thì thật là tuyệt. Nhà cửa rộng rãi và tịch mịch. Chứ Hanoi ồn ào lắm. Mà như thế chúng ta cũng có dịp để biết nhau thêm ra.

Bà Kỳ An nổi lời chồng:

– Và nếu ông thích đi bắn thì ông có thể tìm một bạn tri kỷ ở nhà tôi.

Tôi cúi đầu cảm ơn tấm thịnh tình của bạn và tôi hứa đến bao giờ tôi cần đến một chỗ tịch mịch thì tôi không e lệ gì mà không lên quấy quả.

Cái cốt quyển “Người Hùng” đã phác xong, bao nhiêu tài liệu đã có đủ, ấy thế mà bốn tháng giờ vẫn chưa quá cái số bốn mươi trang. Tôi thấy cần phải trốn tránh tỉnh Hanoi một ít lâu để làm cho xong quyển sách ấy.

Một buổi sáng kia, tôi sách va-li lên ga Kép thì đã thấy bạn tôi đánh ô-tô ra chờ tôi ở đấy.

– Đáng nhẽ nhà tôi cũng ra đón bác, nhưng vì giờ bận chút việc nên lại không ra được.

Đồn điền của bạn tôi ở cách Kép mười hai cây số, ngay ven rừng, trên một ngọn đồi cao, cây cối xanh um. Những ruộng thì ở len vào những chân đồi. Trước cửa đồn điền có một con sông

nhỏ, sông Bồ Hạ. Xe ô-tô phải đi sang phà qua sông trong những khi nước lớn. Mà mùa nước cạn thì có thể để cho xe chạy qua vì nước chỉ sâu độ vài tấc.

Tôi đến trong mùa nước cạn, nên tôi được mục đích cái trơ lòng của một con sông.

Rải rác chung quanh đồn điền toàn là những vườn cam, một mối lợi to của dân vùng này.

Lũng lũng ở ngọn đồi cao nhất, một cái lầu cột cao vút có trở lổ chầu mai, đó cái nhà của bạn tôi. Cái nhà lầu theo lối chiến lũy ấy do ông thân ra vợ bạn tôi xây, vì cụ lên lập nghiệp ở đây trong hồi cụ Đề Thám khởi nghĩa. Đồn điền gần rừng rú, lại là cái lũng của bọn buôn lậu đi từ phía Lạng Sơn về mặt Đông Triều, nên cụ phải đề phòng như thế. Bạn tôi

vẫn để nguyên cái lầu cốt ấy, chỉ xây thêm vài cái nhà gạch ở chung quanh.

Xe ô-tô đỗ thì đã thấy bà Kỳ An bế đứa con nhỏ chạy ra

– Đáng nhẽ tôi cùng đi với nhà tôi ra đón bác, nhưng vì giở bận chút việc nên không ra được.

Cái chút việc ấy nửa giờ sau thì tôi biết. Nó chứa cả một lịch sử lâm ly và ai oán khiến cho tôi khi viết những dòng này muốn kêu lên một tiếng cho cả mọi người đều nghe thấy:

– Đừng yêu nhau nữa ! Đừng yêu nhau nữa !

Chúng tôi đang ngồi ở phòng khách thì nghe có tiếng ồn ào ở ngoài sân, rồi liền đó một người nhà hốt hơi hốt hải chạy vào :

– Thưa bà, bà điên lại lên cơn, phá cửa chạy... xổng ra rồi, con giữ thì bà ấy cấu nát cả tay con.

Ông già vừa nói vừa giơ bàn tay rướm máu cho chúng tôi xem.

Chúng tôi chạy vội cả ra sân thì được thấy một cảnh tượng quái gở. Một người đàn bà trạc ngoài ba mươi đầu bù tóc dãi đang xé áo xé quần, rồi lại lăn ra đất, rồi lại nhồm dẫy chỉ tay ra cồng mà hét lên :

– Nó kia kìa ! Nó kia kìa !

Nói xong, ôm mặt khóc to. Nhưng khóc mà không có nước mắt!

Bà Kỳ An vội chạy đến ôm lấy dìu vào trong nhà:

– Đâu, có nó đâu. Thôi đừng xé nữa. Có khách đấy.

Thiếu phụ đang giầy dựa liền đứng im như máy rồi cười khanh khách, và ngoan ngoãn theo bà Kỳ An xuống nhà ngang.

Tuy đầu bù tóc rối, tuy quần áo tả tơi, tuy chứng điên đã làm cho khuôn mặt ngây ngô, nhưng tôi cũng nhận thấy di tích của một vẻ đẹp mặn mà còn sót lại ở những nét tương đối, ở màu da mịn, trắng và thứ nhất ở cái khổ người thon và đều đặn. Mỗi lần thiếu phụ giơ tay lên vuốt tóc, tôi lại được nhìn thấy đôi bàn tay tháp bút, ngón đều như đúc và cái gan bàn tay đỏ như son.

– Chị ruột nhà tôi đấy. Bà ấy điên đã mười ba năm nay. Điện từ hồi mười chín tuổi mà năm nay ba mươi hai. Thường khi những lúc không lên cơn thì chỉ ngồi im một chỗ lẩm bẩm đếm những hột đồ bỏ vào cái hộp gỗ, rồi lại đổ ra đếm lại. Nhưng đã lên cơn thì xé quần áo và khóc lóc ghê lắm. Nhiều khi phải mặc cái áo trói (camisole de force) nếu nhà tôi đi vắng. Khi đã lên cơn thì không có ai làm cho nguôi được, chỉ duy có nhà tôi đến vỗ về là thấy dịu. Nhà tôi sáng hôm nay không thể ra đón bác vì bà ấy lên cơn tự đêm hôm qua. Mà cũng vì thế nên nhà tôi ít đi đâu. Còn tôi thì tôi cũng thương nhà tôi nên mới bỏ hết... Lên đây ở với nhà tôi để cho nhà tôi tiện việc trông coi chị.

– Thế có chữa chạy gì chưa ?

– Tốn kể hàng mấy vạn bạc thuốc, nhưng vô hiệu. Bệnh này là một tâm bệnh, còn chữa thế nào được.

Ông Kỳ An nói xong thở dài, rồi rút mùi-soa lau một giọt nước mắt mới hiện lên trên mi mắt.

– Bà chị tôi mắc chứng này trong một lúc thất tình. Bác muốn biết truyện để chờ chốc nữa, nhà tôi lên bác hỏi, nhà tôi kể cho bác nghe. Tôi thật không ngờ rằng chỉ một việc cón con mà gây ra được cái ảnh hưởng khốc hại như thế. Một gia đình tan nát, một người chết, và một người điên. Cụ thân ra nhà tôi cũng vì buồn mà sinh ốm đau rồi chết. Cả người vùng này ai nhắc đến truyện này cũng rơm rớm nước mắt.

– Trước khi kể cho bác câu chuyện thương tâm xảy cho gia đình tôi, tôi tưởng cần nói qua cho bác về gia thế tôi để cho bác biết những tâm tính di truyền của chị tôi thì bác mới có thể hiểu rõ được.

Bà Kỳ An nói đến đây ngừng một lát nhìn chồng bằng một con mắt đầy âu yếm, rồi sẽ lắc đầu một cách buồn thảm:

– Chúng tôi là những giọt máu của một dòng họ chỉ sống về lòng. Khi nào chúng tôi đã không yêu thì thôi, chứ đã yêu thì thôi hết rồi, chúng tôi chỉ còn biết có sống cho yêu đương. Tình yêu hết thì chúng tôi chết.

Thầy tôi là một cậu ấm thất thế, nghèo xác nghèo xơ. Thầy tôi lại yêu mẹ

tôi là con một của một ông quan giàu có và thế lực, bạn đồng liêu với ông tôi thừa trước. Hỏi thì nhà gái chê nghèo và không đỗ đạt gì nên không gả. Nhưng thầy tôi đã yêu và đã được yêu.

Ấy thế là thầy tôi đem mẹ tôi đi trốn. Ngoài ba mươi năm trước đây, xã hội này còn bị kiểm chế bởi những lễ giáo quá chặt chẽ. Người ta chịu hiểu cho đâu những cần dùng của một trái tim yêu đương.

Có con theo giai là một điều đại sỉ nhục. Ông ngoại tôi mấy lần toan tự tử. Rồi ông tôi bảo đã thế nếu gặp mẹ tôi thì sẽ cầm gươm tự tay chém chết. Và nếu bắt được thầy tôi thì sẽ bỏ tù. Lời thế ấy, cụ giữ cho tới khi chết. Mẹ tôi khi được tin cha hấp hối có về, nhưng ông tôi nhất định không nhìn mặt. Ấy thế là lúc mất đi, cha con không được nhìn nhau.

Thầy tôi không thể ở miền trung châu vì ở đây chúng tôi có nhiều họ hàng bạn bè sợ người ta biết. Thầy tôi đem mẹ tôi lên mạn ngược, rồi ba năm sau mới bắt đầu khai khẩn cái đồn điền này. Ở đây được một năm thì mẹ tôi sinh ra chị tôi, rồi hai năm sau thì sinh ra tôi.

Vùng này xưa kia là đất mồi, rất dễ làm ăn. Giả dĩ cha tôi lại có tài doanh nghiệp và gan mạo hiểm, nên lúc đẻ tôi thì gia đình cũng đã giàu có. Cái gan mạo hiểm của cha tôi cũng vì tấm lòng yêu mẹ tôi mà có. Chứ bác tính là một tên học trò yếu đuối, nếu không có tình yêu giúp sức thì bao giờ dám xông xáo lên chỗ rừng thiêng nước độc này. Cha tôi nghĩ thương mẹ tôi vì yêu mình mà phải bỏ một chốn giàu sang, lại mắc tội bất hiếu với cha mẹ, nên cha tôi cố trí làm giàu để gây hạnh phúc cho mẹ tôi.

Mẹ tôi đối với cha tôi thì thật vừa là một người vợ hiền, vừa là một tình nhân trung thành cho tới chết. Thấy tôi đi đâu, ở đâu, mẹ tôi cũng theo đi. Nguy hiểm, nghèo nàn thế nào, cũng chẳng hề thối trí.

Cha tôi thật đã tìm thấy ở mẹ tôi một người vợ và một người tri kỷ. Tuy lúc ấy vất vả và túng thiếu, nhưng hạnh phúc của thấy mẹ tôi thật là đầy đủ. Khi chị tôi lên năm, nghĩa là khi cái đồn điền này đã bắt đầu phồn thịnh thì mẹ tôi mắc bệnh ngã nước rồi chết.

Nếu không có chúng tôi thì thấy tôi cũng đã chết theo mẹ tôi rồi. Thấy tôi nghĩ vì mình mà mẹ tôi phải chết một cách oan uổng ở đây, nên tuy còn trẻ, mà thấy tôi nhất định không lấy vợ. Suốt đời thấy tôi chỉ yêu có một người đàn bà, chỉ biết có một người đàn bà. Người đàn bà

ấy là mẹ tôi. Những năm còn lại của thầy tôi là để tôn thờ cái kỷ niệm của người chết, và gây dựng cho chúng tôi. Không con trai theo đạo nho là cái tội bất hiếu to nhất, nhưng thầy tôi thà làm một đứa con bất hiếu, chứ không chịu làm một kẻ tình nhân hai lòng. Chết đi, mẹ tôi cũng đã đem cả tấm lòng yêu của thầy tôi xuống dưới nấm mồ. Thầy tôi không thể chung chạ với người đàn bà nào khác, ngoài mẹ tôi ra.

✱

Mẹ tôi mất, thầy tôi sợ để chúng tôi ở trên này thì nước độc nhõ lại mắc bệnh nên đem chúng tôi về Hà nội gửi ở nhà ông bác. Rồi thì từ đây, thầy tôi dúng tay vào tất cả các việc kinh doanh nguy hiểm. Có lẽ cũng là muốn tìm lấy

cái chết để dứt nỗi đau đớn ở trong lòng. Nhưng cái chết hình như không thềm ngõ ngang tới con người tuyệt vọng, nên lăn vào chỗ chết mà thấy tôi không chết, chỉ càng giàu thêm ra.

Càng giàu bao nhiêu, thấy tôi càng thương xót mẹ tôi bấy nhiêu. Thương xót vì người bạn đồng tâm trong lúc nguy hiểm không còn sống để cùng an hưởng.

Lúc ấy chúng tôi đã nhớn, chị tôi lên mười, mà tôi lên tám, chúng tôi vẫn học chữ nho ở nhà ông bác.

Thầy tôi thấy cần phải trông coi đến sự học hành của chúng tôi. Thầy tôi liền đem tiền về tậu nhà ở Hanoi, bố con ở chung với nhau. Xét thấy chữ nho không hợp thời nữa, thầy tôi cho chúng tôi đi học chữ Tây.

Tuy không mẹ, nhưng những năm thiếu thời, chúng tôi đã cực kỳ sung sướng. Chúng tôi được luôn luôn sống dưới con mắt yêu của người cha đã để hết cả thì giờ để săn sóc tới mình.

Thầy tôi chiều chúng tôi lắm, không bao giờ trái ý, nhưng chúng tôi cũng không hư. Chúng tôi đã được hấp thụ một giáo dục gia đình hoàn hảo. Vốn nho học, nhưng không cố chấp và có một khối óc rộng rãi, thầy tôi cũng theo trào lưu mà thay đổi theo hoàn cảnh mới của xã hội. Nhưng thầy tôi theo một cách khôn ngoan, vì thế cho nên chúng tôi theo mới mà không vấp phải một cái gì lắm lỗi nọ thường là cái ảnh hưởng dĩ nhiên đến cho những người không có bản ngã và không khôn ngoan. Tuy hai chị em, thầy tôi cùng quý mến chiều chuộng như nhau, nhưng hình như thầy

tôi thương chị tôi hơn bởi vì chị tôi giống mẹ tôi hơn. Thầy tôi đã xếp đặt cho mỗi người một dinh cơ và thầy tôi thường nói khi nào chúng tôi đã có chồng con thì thầy tôi sẽ vào chùa tu.

Vì muốn giám sát một cách có hiệu quả sự học hành của con, nên thầy tôi cũng mượn thầy giáo riêng về dạy mình chữ quốc ngữ và chữ tây.

Vì thế, mỗi buổi tối ba bố con cùng ngồi học một bàn. Chị tôi thông minh hơn tôi nhiều lắm. Thầy tôi thường tấm tắc khen luôn miệng:

– Sao nó giống mẹ nó thế !?

Chúng tôi học ở trường hàng Cót. Ngày bốn buổi, thầy tôi đánh xe ngựa đưa đi và đón về. Năm mười lăm, chị tôi đỗ bằng cơ thủy. Đáng nhẽ thì chị tôi

cũng đi học nữa, nhưng vì thầy tôi thấy tạng chị tôi yếu, sợ sự học sẽ làm cho tổn sức khỏe, nên thầy tôi liền mở một cửa hàng tơ lụa ở phố hàng Đào để chị tôi có việc làm cho đỡ buồn.

Cửa hàng thi có người làm công, chẳng qua chị tôi chỉ ngồi thu tiền, chứ có làm gì đâu. Ấy thế mà chị tôi mỗi khi dậy sớm xuống ngồi hàng, thầy tôi cứ sợ chị tôi mệt nên bắt buộc chị tôi ngủ trưa chín giờ mới được xuống.

Thầy tôi thơ hay đàn giỏi thường trong lúc rỗi rãi vẫn đem dạy chị tôi.

Khiếu thông minh có dư, chị tôi trong một năm đã học được nhiều.

Bắt đầu thích đánh đàn thì chị tôi vướng phải một mối tình nó đem cái bệnh điên đến cho chị tôi đó.

Tôi cần phải nói để bác biết nhờ cái giáo dục gia đình đẹp đẽ và sự săn sóc chu đáo của thầy tôi, tâm hồn của chúng tôi như một vuông lụa trắng không chút hoen ố. Chúng tôi chẳng biết một chút gì về những dơ bẩn của đời, chúng tôi thì chỉ sống theo những tiếng gọi cao quý của lòng và theo cái đà phát triển của dòng máu trong người.

Nói tóm lại, chúng tôi chỉ là những người sống trong những cái tháp ngà với tấm lòng trong sạch của mình. Năm mười sáu tuổi, chị tôi bắt đầu yêu một người học năm thứ tư trường Bưởi. Cái tình yêu ấy thầy tôi biết mà chị tôi cũng chẳng cần phải giấu diếm.

Thầy tôi xét anh rể tôi là người đứng đắn bằng lòng cho lấy nhau, nhưng phải chờ đến năm chị tôi mười tám tuổi. Và thầy tôi khuyên anh rể tôi khi đổ đít-lôm

rồi, nên vào học trường cao đẳng canh nông để sau này tốt nghiệp ra thì lên trên đồn điền này mà làm ăn.

Thầy tôi cho phép anh rể tôi cứ tối thứ bảy thì lại chơi nhà.

Những tối ấy, nhà tôi vui lắm. Chị tôi hì hụi xuống bếp trông cho người nhà làm cơm vì anh rể tôi ăn ở đấy. Ăn xong, chúng tôi ngồi xúm cả lại phòng khách nói truyện, hoặc xem anh rể tôi đánh cờ với thầy tôi.

Cứ nhìn cái nhìn của chị tôi nhìn anh rể tôi thì cũng đủ biết chị tôi yêu lắm. Mà chị tôi cũng được yêu lắm. Những tối ấy thì chị tôi vui vẻ như người bắt được vàng mà anh rể tôi cũng vui vẻ như người bắt được vàng.

Anh rể tôi năm ấy hai mươi, người cao nhón lịch sự, đối với cái sắc kiều diễm của chị tôi thật là tốt đôi.

Càng đi lại, cái tình của hai người càng khăng khít. Thấy tôi thấy thế cũng rất mừng đã chọn được rể hiền.

Anh rể tôi cũng mồ côi mẹ. Nhưng thấy anh đã lấy những hai vợ. Vì sợ dì ghẻ con chồng có xảy ra chuyện xích mích nó làm đau đớn cho chị tôi, nên thấy tôi buộc nhà giai phải cho gửi rể, nhà giai cũng bằng lòng.

*

Anh rể tôi học năm thứ hai trường canh nông thì thấy tôi cho làm lễ cưới. Rồi sau mười hôm thì cả hai vợ chồng đều dọn về ở nhà thầy tôi.

Thầy tôi để riêng hai gian gác ngoài cho vợ chồng chị tôi. Một gian làm buồng ngủ, một gian làm buồng học.

Lúc ấy, tôi đã mười sáu tuổi nên bao nhiêu chuyện xảy ra, tôi đều nhớ rõ cả. Cặp vợ chồng ấy tương đắc lắm. Họ sống như đôi chim bồ câu không thể rời nhau ra một phút.

Những khi anh tôi đi học gần đến giờ về thì chị tôi cứ ngong ngóng đứng cửa chờ. Mà khi anh tôi đi, thì chị tôi cũng ra đứng trông theo hút đến khi nào đi khuất mới thôi. Tôi nhớ lần nào sắp đi, anh tôi cũng quay lại gửi cho chị tôi một cái hôn gió.

Chúa nhật nào, anh tôi cũng đưa chị tôi và tôi về miền nhà quê chơi. Chúng tôi ở tỉnh được về nhà quê thích lắm. Mấy lần đầu, tôi cũng đi, nhưng sau thấy

có mình đẩy thì làm cản trở cho sự thân mật của hai người, nên tôi không đi nữa.

Hồi ấy, tôi học ở trường nữ sư phạm. Cứ buổi tối thì tôi vào học bài và làm bài trong buồng học của anh chị tôi. Tôi thấy cái hạnh phúc của họ mà tôi thèm, anh tôi ngồi học thì chị tôi hoặc ngồi thêu hay ngồi xem truyện ở cạnh. Nếu anh tôi cần đến cái gì là chị tôi vội vàng đứng dậy lấy đến ngay. Uống nước thì chị tôi bưng đến tận nơi. Mà hút thuốc — anh tôi nghiện thuốc lào — thì chị tôi đem điếu đến rồi tự mình nhồi thuốc, đánh diêm cho anh tôi hút.

Chị tôi chiều anh tôi thế thì anh tôi cũng chiều chị tôi chẳng kém. Có một hôm mười giờ đêm, nghe thấy anh tôi nói bánh cuốn ở dốc hàng Gà ngon lắm, chị tôi ngỏ ý muốn ăn, anh tôi tự tay xách liền đi mua cho chị tôi ăn.

Thầy tôi thấy thế liền gọi chị tôi vào quả măng:

– Dù là chồng yêu, nhưng con cũng không nên quá lợi dụng tấm lòng yêu đó. Mà con lại còn cần phải dè dặt. Mẹ mà đối với thầy không bao giờ đem đặt một sự sở thích của mình lên trên sự vất vả của thầy. Ví dụ cậu ấy có muốn như thế, con cũng phải từ chối đi mới là phải. Được một phút thích khẩu, con để cho chồng phải vất vả bao nhiêu.

Chị tôi bị thầy tôi mắng, dơ dớn nước mắt và lấy điều làm hối hận. Nói cho đúng ra, chị tôi tuy 18 tuổi, nhưng vẫn còn là một đứa trẻ con.

Tôi kể chuyện ấy cho anh rể tôi nghe thì anh rể tôi lăn ra cười và bảo chị tôi :

– Thầy nói thế cũng là phải. Nhưng không việc gì em phải hối hận. Tự anh muốn như thế cơ mà. Ai cho chồng chiều đâu phải là một cái tội. Trái lại, được chiều em nên coi là một hạnh phúc.

Rồi anh tôi sang nói chuyện với thầy tôi thì thầy tôi lại bảo anh tôi:

– Đành rằng vợ con thì thương. Nhưng thương để bụng. Con chiều nó như thế, có khi nó hỏng.

– Thừa thầy, nhà con thì không bao giờ có thể hư được.

*

Lấy nhau hơn một năm trời đôi bên không bao giờ mịch lòng nhau cả. Cái hạnh phúc của họ thật là cùng cực. Giá

như chúng mình bây giờ, thấy cái hạnh phúc to hơn như thế thì đã đem lòng lo. Mà lo là phải, Những trận nắng từng bùng là để báo những cơn mưa rào sắp đến.

Chị tôi thì vẫn là một trẻ con, vì chưa tiếp xúc với đời, nhưng anh rể tôi thì là một người đã hơi từng trải. Vì mất mẹ từ hồi còn nhỏ, cảnh dì ghẻ con chồng đã vén cho anh tôi nhìn thấy ít chút cay đắng của đời..

Chị tôi coi anh tôi như một ông thần sống và chị tôi tin rằng mỗi cái gì ở anh tôi cũng là cao quý, cũng là đẹp để thiêng liêng cả. Với tấm lòng tin tưởng mãnh liệt và thơ ngây như thế, vấp thì phát điên là phải lắm rồi.

Cái tai nạn ghê gớm ấy xảy đến cho chị tôi sau khi anh tôi đã tốt nghiệp ở

trường cao đẳng canh nông và lúc ấy, chị tôi đang cỏ mang bốn tháng.

Cái tai nạn ấy tuy tự anh rể tôi gây ra, nhưng xét cho cùng chẳng qua cũng là tự một cử chỉ đại dột, do một phút cuồng dâm mà xác thịt mạnh hơn lý trí, chứ xét cho cùng ra thì cũng chẳng có tội gì. Ấy thế mà anh tôi đã phải chết mà không chuộc lại được sự lầm lỗi của một phút thì có ai oán không.

Nếu chúng tôi không phải là kết quả của những dòng máu yêu đương, nếu chị tôi không có một tâm hồn dễ lay động, nếu chị tôi nhìn rõ sự đời một chút, nếu chị tôi hiểu qua cái tâm lý loài người một chút thì đâu đến nỗi.

Cái tai nạn này xảy ra chỉ là tại chị tôi sống trong cái tháp ngà, chẳng nhận thấy một chút bản thủ tự nhiên của sự sống, chị tôi xét đời qua cái linh hồn trong sáng của mình. Chị tôi như người đang ở trong chỗ tối lẩn ngay ra nắng, liền bị hoa mắt rồi ngỡ là chung quanh lửa cháy.

Chị tôi vì sống trong một hoàn cảnh tuy đẹp đẽ, những chật hẹp, không có cái lòng rộng hiểu. Chị tôi nhìn đời qua có một lỗ, cái lỗ của linh hồn mình, nên bị tan nát một cuộc đời đáng nhẽ sung sướng biết bao.

✱

Anh tôi đổ rồi thì nghỉ hè, thầy tôi bèn dắt chị em chúng tôi lên đồn điền

này chơi. Được sáu hôm thì tai nạn xảy ra !

Bà Kỳ An nói đến đây liền ôm mặt khóc. Rồi bà đứng dậy nắm tay chồng, và ra hiệu cho tôi bảo theo bà lên đỉnh lầu cốt ở từng gác thứ tư.

Vừa trèo thang, bà nhìn lại bảo tôi:

– Cái tai nạn này xảy ra có lẽ vì chị tôi chỉ... biết nhìn có những cái đẹp để ở đời, mà không có cơ hội để nhìn thấy cái bản thủ hay nói cho đúng cái mặt thực thấp kém của sự sống.

Nghe câu truyện của bà từ lúc này đến giờ, tôi đã hiểu ngay bà muốn nói gì. Nhưng vì tấm lòng sùng kính đối với người đã mất, bà nói tránh ra như thế. Nghe bà nói, tôi vụt hiểu những cái bà không muốn nói. Trong câu này, có chứa

hình ảnh lập lờ của một câu khác;

– Cái tai nạn này xảy ra, có lẽ vì thấy tôi bởi tấm lòng quá thương con đã dùng hết cách che kín không cho chúng tôi nhìn thấy cái mặt thực thấp kém của đời, mà chỉ cho chúng tôi nhìn thấy cái mặt thực đẹp đẽ. Chị tôi đang sống trong thế giới tình – khí say sưa với những hình ảnh mỹ miều, này bị hạ xuống mặt đất đầy xú uế, tài nào khỏi thất vọng.

Mặt đất đầy xú uế, nhưng chúng ta là người phải sống trên mặt đất đầy xú uế, chúng ta cũng cần phải biết để nhìn cho rõ mà liệu chiều sống.

Cái nhún vai của bà là để đánh dấu ngấm cái tin tưởng mà bà chỉ thầm nghĩ chứ không nói ra.

Lúc đến sân gác thượng, bà chỉ tay ra phía bờ sông cách đồn điền chừng ba trăm thước rồi bảo tôi :

– Tai nạn xảy ra ở sân gác này, nhưng cái có nó gây ra tai nạn thì lại ở gốc cây đa cạnh vĩa sông kia.

Hôm ấy, mát giời. Ăn cơm xong, anh rủ tôi không ngủ trưa, vác súng đi bắn gà rừng ở bờ sông. Chúng tôi đang ngồi đọc truyện ở buồng khách, bỗng chị tôi cầm cái ống nhòm rồi bảo tôi:

– Hôm nay giời quang và không nắng, gác sân lại cao nhìn rõ được hết chung quanh, chúng mình lên đây chiếu ống dòm xem anh đi bắn ở đâu, và làm những gì. Rồi chốc nữa anh về, ta thuật lại từng cử chỉ một của anh thì tất anh phải giật mình ngờ chúng ta có con mắt thiên lý nhãn.

Cái ý tưởng ấy hay và vui. Tôi liền bằng lòng. Chúng tôi lên gác sân, vừa chiếu ống dòm thì thấy ngay anh rể tôi đang vác súng lững thững đi ở bờ sông về phía cây đa, vì anh tôi mặc quần áo trắng dễ nhận lắm. Chẳng phải ống nhòm, tôi cũng nhìn rõ.

Chị tôi đưa chiếc ống nhòm cho tôi rồi bảo :

– Ý hẩn chưa tìm thấy chỗ gà ăn, nên anh còn đứng đỉnh thế kia, chứ có gà thì đã lom khom lúi để đến gần rồi.

Chị tôi vừa nói dứt thì trong cái vòng tròn của lỗ kính, tôi thấy hiện ra một cô gái quê ở đằng phía gốc đa kia đi đến. Anh rể tôi liền dừng lại, mà cô gái quê kia cũng dừng lại.

– Chắc anh hỏi cô gái quê kia xem

thường thấy gà ăn ở đâu. Chốc nữa về, chúng mình tả hình dung cô gái quê thì anh phải hoảng sợ... Chị tôi nói đến đấy bỗng im, rồi chị tôi giật lấy cái ống dòm ở tay tôi.

Hai người lúc ấy đứng gần nhau. Anh rể tôi giơ tay, giơ chân chỉ chỗ. Rồi anh tôi không chỉ chỗ nữa, hai người đứng im không biết nói chuyện gì với nhau.

Không hiểu làm sao lúc ấy lòng tôi thấy bồn chồn. Hình như linh khiêu báo trước cho tôi cái tai nạn sắp xảy ra. Tôi càng bồn chồn hơn khi tôi thấy anh rể tôi dơ tay bắt cái nón của cô gái quê. Cô gái quê giơ tay giữ nón thì anh tôi liền nắm lấy tay.

Lúc ấy trong ngực tôi muốn thốt ra một tiếng kêu :

– Coi chừng, người ta đang nhìn!

Nhưng than ôi! tiếng kêu ấy chỉ ở trong ngực mà không thốt ra ngoài miệng. Cho dù cố thốt ra thì anh tôi cũng không thể nghe tiếng. Tôi muốn không nhìn nhưng hình như cái đốm trắng và cái đốm nâu kia có cái mãnh lực hút cổ tôi về phía ấy. Tôi thấy hai người giằng co. Trống ngực tôi đánh thành thành. Tôi liếc nhìn sang bên thì thấy mặt chị tôi tái mét. Sợ hãi, linh hồn tôi kêu cứu với lý trí để tìm cách gì cho chị tôi khỏi nhìn thì bỗng tôi thấy anh tôi ôm lấy cô gái quê hôn lên mặt.

Một tiếng rú! Cái ống dòm rơi xuống gạch. vỡ tan tành. Chị tôi trở mắt đứng nhìn một lát, rồi chị tôi gục xuống.

Kể truyện đến đây, bà Kỳ An lại khóc. Tôi nhìn ông Kỳ An thì thấy mắt đỏ hoe,

mà tôi cũng thấy nước mắt tôi chảy dòng.
dòng xuống má.

✱

Chúng tôi cúi đầu đi xuống. Bà Kỳ
An ngồi vật xuống ghế. Bà dút mũi soa
lan mặt, rồi bảo tôi:

– Chị tôi ngất đi, mê man trong ba
ngày, vừa khóc, vừa hét: nó kia kia! Nó
kia kia !

Hai ngày thì cái thai sẩy, tôi đã tưởng
chị tôi chết, nhưng thuốc thang mãi cũng
tỉnh dần. Nhưng giá chị tôi cứ chết đi lại
còn hơn. Bệnh khỏi thì trí khôn mất. Chị
tôi phát điên.

Anh rể tôi biết truyện hồi hận không
chùng, nhưng hồi thì đã không kịp.

Từ ngày chị tôi phát điên, anh tôi chỉ nhìn chị tôi mà chẳng nói một câu. Chúng tôi đã lo anh tôi phát điên nốt, nhưng không, anh tôi đã tìm được một phương pháp để không phải để ý đến sự đời một cách dễ chịu hơn. Một hôm, anh tôi nhảy từ trên sân gác xuống đất, cao hơn hai mươi thước, còn gì?! Cái thân thể vạm vỡ của anh tôi chỉ còn là một đồng thịt đầm đìa những máu.

Một năm sau, thấy tôi buồn vì thương chị tôi thụ bệnh rồi mất tại đây. Tôi lấy nhà tối rồi tôi lên ở đây vì bao nhiêu người thân yêu của tôi đã mất ở đây.

✱

Chiều hôm ấy, tôi xin phép vợ chồng bạn xuống nhà ngang thăm người điên.

Nhìn gian buồng thì thấy rõ tấm lòng của người em đối với người chị thật là chu đáo. Toàn là những đệm da. Tường cũng là một cái đệm da lớn. Trong buồng không có một thứ đồ đạc gì cũng có thể bị thương.

Lúc chúng tôi xuống thì người điên chưa lên cơn. Nhưng người điên thấy chúng tôi vào, cũng chẳng nhúc nhích, hình như không nhìn thấy chúng tôi. Người điên ngồi xếp bằng trên đệm, đếm từng hạt đỗ ở trong một cái bát gỗ bỏ sang một cái vỏ diêm, rồi lại đếm từng hạt đỗ ở cái vỏ diêm bỏ sang cái bát gỗ.

Công việc chỉ có thế, đều đặn như một cái máy. Các thớ thịt ở mặt không nhúc nhích. Nếu không có cái tay động đậy thì tôi tưởng chừng như kẻ ngồi kia là một pho tượng làm bằng sáp ong.

Không thể đứng nhìn lâu nỗi đau đớn và thất vọng của loài người biến thành da thành thịt, tôi kéo vợ chồng bạn quay ra với một câu hỏi ở trong đầu và một cảm hờn đối với số mệnh:

– Sao con người kia lại còn sống sau khi trái tim đã vỡ ?

✱

Tối hôm ấy, sau khi đã uống cà phê, bà Kỳ An hỏi tôi:

– Ông bảo như thế anh rể tôi có tội gì không? Cứ như tôi thì tôi bảo rằng không.

Bà nhìn chồng rồi nói tiếp :

– Người đàn ông có thể vẫn yêu vợ, vẫn kính vợ, mà vẫn có thể bỡn sỡm với

những người đàn bà khác. Bản tính đàn ông như thế. Đó là một vấn đề thuộc về sinh lý.

Câu ấy và thứ nhất cái nhìn ấy bỗng làm cho tôi ước đoán những tấn kịch đã xảy ra trong gia đình của bạn. Bà bạn tôi đã thấu thập được cái chân lý ấy ở trường đau đớn. Lúc ấy tôi thấy một tấm lòng sùng kính vô biên nổi lên.

Tôi lặng lẽ cúi đầu vì cảm phục cũng có, vì xấu hổ cũng có, vì tôi cũng chỉ là một người đàn ông.

Ông Kỳ An đặt tay lên vai vợ :

– Cũng tùy từng người chứ.

– Phải cũng tùy người. Nhưng cái đó có lẽ rất hiếm, cái khôn ngoan của người đàn bà là nhắm mắt làm lơ trước những cái lỗi nhỏ nhen như thế. Biết không ích,

mà rất có hại cho mình. Chúng ta là con vật có cả linh hồn, có cả xác thịt. Ta không thể bắt tội linh hồn về những rối đại mà xác thịt đã gây nên.

Tôi tin rằng anh rể tôi yêu chị tôi lắm, kính chị tôi lắm, trọng chị tôi lắm. Mà có lẽ sau khi anh tôi đã nghịch cô nhà quê, anh tôi lại yêu chị tôi hơn, trọng chị tôi hơn. Có phải anh tôi phản bội chị tôi đâu! Chẳng qua thấy cái má đỏ, cái miệng cười có duyên, cái khổ người xinh thì đùa chơi một tý. Ai ngờ chị tôi lại trông thấy! Giá chị tôi không trông thấy thì cái gia đình ngày nay vẫn còn đầm ấm như gia đình tôi. Những người sống ở đời một cách nông nổi, hiểu đời qua cái bề ngoài, gào thét âm ỹ về sự ích lợi của những sự mắt thấy tai nghe. Nhưng cứ ý riêng tôi, nhìn cũng dễ, nghe cũng dễ, có thể nhìn mà biết không nhìn, có

thể nghe mà biết không nghe, mới khó.

Bao nhiêu chân lý khôn ngoan xuất ra từ cái miệng còn tươi trẻ ấy làm cho tôi không dám chêm vào một lời. Nói xong, bà bạn lão đảo đứng dậy:

– Thôi hai ông có đi săn đêm thì đi, đi không giăng sập mồi. Nhưng nhớ cố nhìn kỹ không mất trâu bò lại lầm là hươu hay nai đấy.

TÌNH – TIỀN !

Nếu tôi biết họ đánh lừa tôi thì hôm ấy tôi đã không đi hát. Bởi đã có lần tôi cả quyết rằng không đi hát nữa, vì năm mười chín hay hai mươi tuổi, tôi đã “nhặt” được một “vết thương lòng” sau những cuộc đi hát ở Bạch Mai.

Năm ấy, tôi vừa xuất bản xong cuốn sách đầu tiên, thì anh Thuần, một người bạn tôi một hôm bảo tôi.

– Không rõ sách của anh có được

nhiều người hoan nghênh không, nhưng riêng tôi thì tôi đã biết có một “đào” chuộng lắm. Đào ấy thấy nói rằng tôi quen anh nhiều lần ngỏ ý cho tôi biết rằng đang cầu ước gặp anh lắm.

Tôi tin rằng anh Thuần nói chỉ có một mục đích tâng bốc tôi, nên tôi mỉm cười trả lời:

– Hân hạnh cho tôi lắm !. . . Nhưng đời người còn dài mà đường trần lại ngắn hẹp, một ngày kia, thế nào “nàng” ấy chẳng gặp tôi, hay là tôi chẳng được diễm phúc gặp nàng, việc gì mà phải cầu ước ?...

Thì cái “ngày kia” mà tôi vô tình nói đó lại thành ra có thật : Một buổi tôi gặp “nàng” ấy đến thăm anh Thuần với cô Thọ là người yêu của anh.

Nàng tên là Dung, và cũng như Thọ, làm “đào rượu” nhà chị Vương ở xóm Vạn Thái. Dung tuy không đẹp lắm, nhưng có duyên và nhất lại có một tâm hồn có thể gọi được là kha khá, nên đã làm cho sự gặp gỡ lần đầu của tôi phải có những cuộc hẹn hò, chờ đợi về sau. Và bởi thế, từ ngày đó, tôi được “vỡ lòng” cách “đi hát”, và năng đến hát ở nhà Dung.

Dan díu với Dung được năm tháng thì tôi tính cách đưa Dung ra khỏi chốn bình khang. Tôi bảo Dung về quê ở Hưng Yên đợi tôi trong ít lâu, rồi tôi sẽ thừa với thầy mẹ tôi nhờ người mối lái đến dạm hỏi. Tôi làm như thế ý định là để “rửa tiếng” cho Dung.

Dung nghe lời tôi, về quê chờ đợi. Và ở nhà quê, Dung đã tỏ ra người biết thành thực hối cải, tận tâm tỵ sữa và biết tin tưởng ái tình duy nhất.

Nhưng chưa được một tháng, Dung đã chết vì bệnh sốt rét thương hàn, làm cho tôi sau khi đi đưa đám Dung về, bỗng trở nên một kẻ yếm thế, và từ đó, tôi nhất định không đi hát với ai, mặc dầu ai đó là bạn rất thân, cố nài ép tôi cũng không được.

Tám, chín năm qua. Và nỗi đau khổ ấy cũng qua, vết thương lòng đã hàn gán bởi lòng yêu kính người vợ hiền mà cha mẹ tôi đã dạm hỏi cho, và “bắt” tôi lấy năm tôi hai mươi ba tuổi.

Tuy thế, tôi vẫn không đi hát, với bất cứ ai. Anh Chú muốn hiểu tại làm sao một người phong phiếm như tôi mà lại cả quyết chối từ một lối chơi ham chuộng của bạn thanh niên, nên tối hôm rằm tháng bảy, uống rượu ở nhà tôi với anh Phú và chú Diễm nó, anh đồng mưu cùng hai người ấy đánh lừa tôi;

– Bốn chúng mình đi chơi mát lên Cầu Giấy uống rượu bia đi.

Tôi ngay thật, theo ba người lên Cầu Giấy. Đến nơi, ba người lại dẫn tôi rẽ sang con đường lên Sơn Tây, nói rằng đi thêm một quãng nữa cho mỏi chân, rồi trở lại hàng nước ngồi nghỉ uống rượu bia mới thích.

Đi độ một quãng nữa thì đến dãy nhà “ả đầu” ở cạnh mộ Henri Rivière. Dãy nhà ấy người ta thường gọi là phố “nhà hát mả quan Năm”.

Tôi vẫn vô tình đi, Nhưng đến trước cửa một nhà thì hai anh đi hai bên nắm chặt lấy tay tôi lôi vào ; còn một anh đi sau tôi, cố đẩy tôi tiến lên, giúp sức cho hai anh kia.

Tôi chợt hiểu thì chân đã bước vào

đến của một nhà hát. Có cường lại, kể cũng được, nhưng khí trẻ con, tôi đành phải chiều theo ý muốn của họ.

Đó là nhà số năm. Nhưng khách làng chơi quen gọi là “nhà bà Thuần”, vì hai vợ chồng bác kếp Thuần đứng chủ.

Nhà có ba đào, mà ba “đào hát” cả ba: cô Chi, cô Khuê và cô Tuế.

Cô Tuế người mảnh khảnh, nhan sắc cũng dễ coi, nhưng lại có bệnh hen, mỗi khi lên cơn hen hay mỗi khi phải hát nhiều là chúng tôi thấy ngay cô dô ngực ra mà thở một cách đáng thương hại. Cô Khuê hơi đầy người, không xấu lắm, khuôn mặt tròn, mắt hơi lác, nhưng lác một cách... tình tứ; tuy thế, và tuy cô hát hay nhất nhà, nhưng bao giờ cô cũng ngoảnh mặt về phía không có người để cười hay là để hát; mãi sau tôi mới hiểu

rằng cô giữ gìn như thế để giấu không cho ai nhìn thấy hàm răng cô khấp khểnh quá nó sẽ làm giảm vẻ đẹp của dung diện cô.

Còn cô Chi, với cái vóc người nhỏ bé xinh xinh, với cái giáng điệu đường hoàng mà uyển chuyển, với cái khuôn mặt hơi trái soan có đôi mắt to thơ ngây trong trẻo ở dưới bộ lông mày thanh tú cong cong, có cái mũi dọc dừa rất xứng với cặp môi tươi thắm và hơi đầy lúc hé cười để lộ ra hai hàm răng nhỏ, đều và đen rúc, cô Chi đáng gọi là đẹp, và mặc dầu chẳng biết đẹp hơn những ai, nhưng thật là đẹp nhất phố Cầu Giấy. Nhất là những lúc cô vấn tóc lối Huế, mặc bộ đồ cắt theo kiểu “tân thời” bằng satin đen hay satin trắng, ở dưới ánh đèn “măng sông”, và cả ở giữa ánh sáng ban ngày, cái sắc đẹp của cô mới lại càng trở nên bội

phần kiều diễm, dễ thường không thua kém cả với những đóa hoa có tiếng của xóm Khâm Thiên.

Ba cô: Tuế, Khuê, Chi cùng lành hiền, ngoan ngoãn, nhất là cô Chi.

Thoạt mới vào, tôi lơ đãng cả với những cách bài trí sơ sài của nhà ấy mà mãi về sau, vì quen lắm tôi mới nhớ để kể ra : một cái tủ sách cửa kính có màn che mùi vàng, dùng làm tủ áo, – một cái tủ desserte có gương to, – một cái bàn đóng lối lẳng nửa lối Louis XV, nửa lối rustique, bốn cái ghế mây “thọt cẳng” và long cả đánh ốc, phải buộc níu lại bằng dây thép, một cái giường “tây an nam” rộng có diềm vóc đã bạc mầu, đứt cả kim tuyến căng trên, – hai cỗ ghế ngựa đã tróc cả sơn quang dầu, – một cái bàn thường, trên để lộn xộn ấm, chén, điếu, đèn, cháp giầu, bình vôi, ống nhổ...; cả

bằng ấy đồ đạc bày hỗn độn chật một gian nhà, chỉ còn thừa được vài bốn lối đi dọc, đi ngang, rộng độ ba gang tay....

Bởi vì thoát bước chân vào trong nhà, dưới ánh đèn “măng-sông” rục rĩ, tôi đã chỉ trông thấy cô Chi, chỉ trông thấy có nhan sắc lộng lẫy của Chi, và đã phải băn khoăn tự hỏi sao một đẹp như cô không ở Khâm Thiên, mà lại lạc loài đến phố “mả ông Năm” này nó chỉ hơn Ba la bông đỏ có mỗi một bậc ?

Chi thấy tôi, chắc là “tình trong như đã”, nên nàng cũng để ý đến tôi bằng đôi mắt thơ ngây và lộ đầy vẻ kinh mến. Có lẽ là tại tôi trông có vẻ “khả” hơn ba bạn tôi mà thường khi lại là “tay khá” trong bọn khách làng chơi quen đến phố ấy, phần đông chỉ là các cụ lý, chú xã quê mùa, hoặc thợ làm giấy vàng, thợ may, con bạc láu lỉnh.

Anh Chú thấy tình hình như thế, có lẽ đoán đúng được vài phần ý nghĩ của chúng tôi, nên mỉm cười một cách ranh mãnh và bảo tôi:

– Đây là em Chi, bông hoa số một, ngoan nhất ở phố này... và hiện bây giờ đang để ý kén bạn đồng tâm đấy.

Rồi giơ tay về phía tôi, anh giới thiệu với Chi:

– Đây là anh Tri Quang, người làng và bạn rất thân của tôi. Anh làm việc ở...

Chú thấy tôi ra hiệu nên nói lảng ngay sang câu khác:

– Anh đã lấy vợ, mới có ba con, nhưng vẫn tha thiết yêu và vẫn còn đang ở tuổi để cho người khác yêu được, vì anh đáng yêu lắm.

Tôi cười:

– Cảm ơn anh quá khen. Nhưng đáng yêu chỉ ở tình bạn thôi, còn trong tình khác tôi có gì là đáng yêu đâu?

– Có nhiều thứ đáng yêu lắm... Cứ yêu thử anh, và anh cứ để người ta yêu thử, thì mới phân tách và kê khai hết được những “cái” đáng yêu ấy.

Rồi anh quay lại bảo Chi:

– Người như Chi, phải biết yêu anh Quang và được anh Quang yêu thì mới xứng đáng. Sự gặp gỡ này âu cũng là cơ hội rất tốt để hai người bắt đầu yêu nhau! Bỏ lỡ cơ hội này thật là uổng!

Nói xong, anh nắm tay Chi kéo lại gần tôi, ép Chi phải ngồi cạnh tôi để tiếp chuyện, và bảo;

– Tôi giới thiệu, rồi tôi làm mối đó. Chị quý tôi và anh mến tôi thì phải nghe lời tôi cho tôi được vui lòng... và tôi nhờ chị tiếp truyện anh ấy để anh được vui vẻ, vì anh vừa gặp một sự buồn rầu. Chi không giúp nổi tôi việc này thì tôi giận đấy...

Thế là Chi tiếp truyện tôi. Chi rất ngoan, cách nói đã có duyên mà lời nói lại giản dị, thành thực khiến tôi có cảm giác như ngồi nói truyện với một người khuê các đáng kính vì nết, đáng trọng vì tài.

Trong khi ở giường bên, bác ba Thuần đàn cho chị Khuê và chị Tuất thay nhau gõ phách hát để anh Chú gặt gù điếm châu hết khổ nọ sang khổ kia, thì Chi và tôi cứ nói truyện, cứ mê mãi về câu truyện nó mỗi lúc trở nên đậm thắm.

Bởi vậy đến nửa đêm nghỉ hát, Chi và tôi đã thân mật với nhau.

Rồi cả lúc cùng nằm với nhau ở trên cái giường “tây an nam » kia là cái giường sang trọng nhất nhà mà chú Diễm nó và hai bạn tôi đã có nhã ý nhất định nhường chúng tôi, Chi và tôi vẫn cứ nói truyện với nhau một cách rất đứng đắn, và không có một cử chỉ nào khiếm nhã. Chúng tôi nói truyện suốt đêm, không biết mệt và không buồn ngủ. Sáng hôm sau, trong lúc ngồi uống nước Chi thở thề bảo tôi:

– Thật là từ ngày em ra hát, lần này em mới được hầu người đứng đắn tử tế như anh là một... Còn thì đêm nào em cũng thấy khổ và tức mình ... nhất là gặp phải những ông quan viên nhăm tưởng

rằng hể cứ đến đây là phải tìm được đủ thú vui hoàn toàn thỏa mãn cho xác thịt ! Lắm ông hồn và càn dỡ quá đến nỗi em chỉ nằm cạnh được độ mười phút, đã phải cáo thoái để vào trong nhà ngủ với chị Ba em.

Tôi hỏi:

– Thế em không sợ các ông ấy dối bỏ châu hát à?

– Dối gì ạ ?... Có lẽ đào hát phải tiếp khách đâu? Em nằm hầu truyện các ông ấy mười phút như thế cũng đủ là ngoan ngoãn, tử tế lắm rồi, còn gì?... Vả lại em không nằm chung được với các ông ấy là tại các ông ấy bậy và nhảm quá, chứ có phải tại em đâu mà dối...

Rồi Chi ghé vào tai tôi, ngập ngừng hỏi :

– Anh làm gì?... Anh làm việc ở đâu?

Tôi chợt nhìn xuống bộ quần áo cánh của tôi mà vì vô tình, tôi cứ thế mặc đi tối hôm trước cũng như ba người kia, và nói dối một cách tự nhiên :

– Anh làm... anh gác ở sở máy đèn ngoài Hà Nội. Tuy thế cũng đủ ăn và thỉnh thoảng cũng thừa được một món tiền nhỏ để đi chơi bời cho giải trí...

II

Má hồng không thuốc mà say ?
Ấy thể là tôi thành ra say mê Chi, tôi, một tên tuy không phải là lòng lim dạ sắt, nhưng rất khó yêu, chưa thể vội vàng yêu ai được sau vài giờ gặp gỡ!

Tôi say mê Chi đến nỗi lên hát liên miên ở nhà ba Thuần cũng chưa hủ: những ngày nghỉ, tôi lại còn rủ Chi đi chơi suốt từ sáng tới chiều. Ngày ấy, chẳng hiểu yêu quý Chi đến bậc nào và chủ ý thế nào mà tôi quả quuyến luyến Chi đến nỗi chẳng nghĩ đến sự cần phải

ngủ ngày của Chi; nhưng mãi ngày nay, tôi mới phỏng đoán ra được rằng tại khi ấy tôi yêu Chi ghê gớm, tôi rủ nàng đi chơi trong tất cả những ngày tôi có thể nghỉ được, phần nhiều là để cho kẻ khác không có nhiều thời giờ chiếm đoạt hình thể nàng những lúc họ bỏ tiền ra trả bác ba Thuần để được có quyền sở hữu hình thể quý báu ấy của tôi trong một buổi.

Thiên cận thay thứ ái tình mê muội nó đã làm cho thằng yêu mê muội thành vị kỷ mà giữ gìn hình thể Chi không cho tay “phàm phu” của thế nhân... “sờ mó” đến nhiều. Còn tinh thần của Chi, thì bằng cứ vào một vài câu truyện, một vài sự xảy ra, tôi dám tin là đã hoàn toàn thuộc về tôi, dám tin là lúc nào tâm trí Chi cũng để cả vào tôi, và cũng như tôi, hẳn là Chi hằng cầu nguyện cho cuộc tình duyên này được cùng với đời sống

của hai chúng tôi trằng cừ.

Không hiểu là anh Chú hay chủ Diễm nó nói truyện, mà Chi biết rằng tôi đang viết báo ; một đêm Chi hỏi tôi :

– Anh viết ở báo nào thế ? Công việc có nhàn không mà anh lại được tự do đi chơi nhiều thế ?

Mặc dầu từ lần thứ hai trở đi, tôi đến hát với những bộ âu phục sang trọng và chải chuốt chứ không vận quần áo “cộc lốc” và giản tiện như lần đầu, tôi vẫn cãi:

– Anh có biết “báo bố” gì đâu mà làm ? Anh đã nói với em rằng anh gác ở công sở máy đèn kia mà, em đã quên rồi hay sao ?

Chi nghiêm nét mặt lại, nói :

– Sao anh lại phải giấu em cả cái điều

không cần thiết ấy ? Hay là anh chưa thật yêu em, chưa tin em, còn muốn thử lòng em ?

– Không, có phải là thử lòng em đâu. Nhưng anh hỏi; nghề viết báo hay nghề gác cổng của anh có liên can gì đến tình ái của chúng ta không ?... Hay là anh có làm nghề viết báo thì em mới hết lòng yêu anh ?

Chi nhìn tôi, chớp chớp đôi mắt và nắm chặt lấy tay tôi mà trả lời bằng một giọng mới buồn rầu làm sao :

– Sao anh lại nỡ nói thế? Em yêu anh là vì anh mà yêu, chứ có phải là yêu vì nghề nghiệp của anh làm đâu? Em đã yêu anh thì dẫu làm nghề gì, thân thể anh ra sao, em cũng vẫn yêu, vì em... khác người ta, xin anh đừng nghi ngờ gì mà tội nghiệp cho em quá !

Một lần tôi hỏi Chi :

– Bây giờ đã yêu nhau đến cực điểm rồi, anh mới hỏi câu này, vậy xin em đừng giấu giếm gì anh nhé: tại làm sao em lại... lạc loài vào nhà hát? Và em... lẩn lóc ở đây có một mục đích gì không?

Chi ngạc nhiên trả lời:

– Kìa! Nghề của em, mẹ truyền con nối thì em đi hát để lấy lương ăn, chứ có làm sao đâu mà anh phải hỏi thế ?

Nhưng ngạc nhiên nhất lại là tôi vì tôi vẫn đinh ninh rằng Chi phải giống trăm nghìn cô đầu khác ở chỗ thấy tôi hỏi thế thì sẽ sụt sùi, rút khăn tay ra làm bộ lau nước mắt, và, với một giọng thật là buồn thảm, sẽ kể cho tôi nghe cái quá khứ rất thảm thương mà các cô ấy có thể... “bịa” ra được một cách nào nùng,

rồi hẳn là kết luận rằng các cô chịu kiên nhẫn nung nấu mãi trong chốn ca hát ấy, chỉ mục đích còn lưu tâm kén chọn người yêu đáng để cho các cô vững tin mà tận hiến cho cả tương lai và hy vọng.

Chi trả lời như thế, tôi đã thừa hiểu rằng Chi chất phác và ngây thơ, nhưng tôi còn muốn thử lòng nữa, nên sáng hôm ấy, anh em đã về cả, còn có mình tôi ở lại, tôi liền làm ra bộ băn khoăn. Chi nhận thấy vẻ mặt lo lắng của tôi, vội hỏi, thì tôi ngập ngừng đáp:

– Anh xin thú thật cùng em rằng hôm qua vì nhớ em, nhưng chẳng có đồng nào, anh cũng cứ liều lĩnh mời các bạn đi hát; bây giờ đến lúc về, chợt nhớ tới sự thiếu tiền, anh lấy làm khó nghĩ quá, chưa biết định xử trí với em ra sao !...

Chi gat đi :

– Việc gì mà anh phải nghĩ ngợi ?...
Thì anh cứ tự nhiên ra về, đã ai dám nói gì đến anh. Chẳng cứ là hôm nay, hôm nào anh chưa sẵn, chưa tiện cho thì anh cũng cứ ung dung ra về, không phải nói với ai một lời hẹn khất nào cả. Tuy em không phải là chủ nhà này, nhưng em xin cam đoan rằng dẫu anh chịu đến ba hai mươi châu hát, em cũng đảm nhận được cả, chẳng ai dám dă động đòi hỏi gì anh đâu...

Một đêm, đi xe chơi mát qua căn hàng lá mà mẹ và vợ tôi dựng lên để bán “hang” ở ngay lề đường, tôi trở cho Chi mà cười bảo :

– Nhà anh đấy... Một hàng rào hồng bụi xác xơ, xiêu vẹo vây lấy ba gian nhà lá nát, và nửa sào sân mọc hoắm những

rêu !.. Em xem gia cảnh anh có nghèo túng không?. Chẳng biết rồi chúng ta xum họp cùng nhau ở nhà anh, sau này em Chi của anh có được sung sướng hay là lại phải chịu chung sự nghèo túng, kham khổ với anh ?

Chi âu yếm hôn tôi rồi đáp :

– Túp lều tranh với tấm lòng vàng còn quý hơn là tâm hồn ung độc ở trong lầu son gác tía. Nếu về với anh thì em phải chịu khó làm lụng chứ...

Trầm ngâm một lát, rồi nàng quàng hai tay ôm lấy cổ tôi, nũng nịu bảo tôi:

– Em Chi của anh làm ăn chăm chỉ và biết cả buôn bán nữa kia! Anh đừng ngại. Vả lại chúng ta yêu nhau đảm thắm như thế này còn chưa đủ hay sao mà chưa chi anh đã vội than phiền đến những nỗi

nghèo túng?... Thí dụ bị nghèo túng đến thế nữa, em đã yêu anh thì em vẫn cứ suốt đời yêu anh....

Trưa hôm sau là ngày tôi nghỉ, Chi vui vẻ đến tìm tôi ở chỗ hàng lá mà tôi đã trở cho Chi biết đêm hôm trước. Chi rủ tôi đi chơi với Chi. Tôi làm bộ thoái thác, lấy cớ không còn một đồng nào để tiêu vặt. Chi cứ nài ép tôi đi, nói rằng nàng đã có đủ tiền để chi phí vào cuộc đi chơi hôm ấy.

Tôi mặc áo rồi đi chơi với Chi mãi đến tối mới trở về. Trong buổi đi chơi, tuy tôi cũng đem tiền nhưng cứ làm ra bộ không có để thử lòng nàng, thì thấy nàng vì tôi, vì cuộc đi chơi vui ấy mà sẵn lòng tiêu vào hết thấy những thứ tôi thích nhất – vì Chi đi chơi với tôi nhiều lần như thế rồi, đã biết những sở thích của tôi. Chi tiêu tiền rất hoang, không

tiếc; và cho đến khi trở về tới Cầu Giấy, tôi nhâm tinh thấy hôm ấy Chi tiêu tốn hơn chục bạc. Cả một tháng lương của Chi !

...Bằng cớ vào những sự ấy, tôi vững tin Chi yêu quý tôi một cách chân thành và chính thật ra, tôi cũng yêu quý Chi một cách say đắm. Tôi lên hát luôn luôn nhà ba Thuần để được gặp Chi, để được âu yếm Chi suốt đêm. Tháng đầu quen biết rồi ân ái với Chi, tôi đến hát ở nhà Chi đến hai mươi đêm, và hôm nào cũng đến tám giờ sáng mới trở dậy, xách xe đạp đi thẳng ra Hà Nội làm. Đến tháng thứ hai, tôi hát nhiều quá đến nỗi rủ mà anh Phú cũng không dám đi nữa, anh nhất định từ chối:

– Thôi, anh để tôi ở nhà dưỡng sức ít lâu đã, đi với anh mãi thế này thì đến ốm rồi chết về nhọc mệt mất.

Anh em và dân làng ai cũng phàn nàn thay cho tôi mê say Chi quá, chẳng thiết gì đến gia đình êm ấm và đầy hạnh phúc của tôi. Và ai cũng ngạc nhiên, không hiểu tại làm sao tôi lại sẵn tiền để chơi bởi một cách miệt mài như thế.

Thì có gì đâu: Ngày ấy, tôi đang viết xã thuyết cho tờ báo B.D. nhưng buổi chiều thì tôi lại đến làm thêm ở sở S. T. M. S. mà người ta đã giao cho tôi cái trọng trách phá ngân và kiểm soát lại các công việc của buồng kế toán. Nguyệt bổng của hai việc làm ấy cũng chưa cung cho tôi đủ tiền đi hát, nên tôi cố mày mò lại kiếm thêm được một chỗ để bán những truyện dài của tôi soạn ra. Và mặc dầu tôi đã bận đến thế, mỗi tháng tôi cũng soạn xong ít ra là một tập truyện dài, bằng cách nhiều đêm “vác” cả bản thảo đến nhà hát “ngóáy tí mú” lên cho chóng

xong, hay là “lôi” cả sổ sách kế toán đến đó, để vừa lẩm nhẩm gặt gù nghe hát, vừa âu yếm trò chuyện với Chi, và vừa lơ đãng đặt những chữ “vu” cuối các cột đầy chữ số mà tôi cũng chẳng kịp hiểu rằng họ tính đúng hay sai: làm như vậy, để cả ngày hôm sau tôi có nhiều thời giờ viết nổi truyện dài hay là xã thuyết !

Cứ như thế, mỗi tháng tôi kiếm được trên hai trăm bạc. Nhưng, than ôi! Tôi chỉ nộp gia đình được có món tiền ba chục, vừa vắn đủ đóng gạo để thổi cơm ăn với... muối, còn bao nhiêu thì tôi đem tiêu hết vào những sự mà đang thời kỳ ấy, tôi cứ... “xưng xưng” lên với các bạn rằng là những sự rất cần thiết cho đời sống và hạnh phúc của tôi!...

III

Không thể nào kéo dài những cuộc vui và những trận cười ấy như thế hết năm nọ sang năm kia được! Vì tốn kém lắm rồi ! Và nhất là đã ốm giờ rồi ! Người tôi gầy đi, da tôi xanh ra, mắt tôi sâu quầng vào, má tôi lõm !

Phải tính đến tương lai và phải biết quý sức khỏe chứ....

Tôi nói cho Chi biết sự lo lắng của tôi thì Chi cũng đồng ý và bàn với tôi sự sum họp mãi mãi. Tôi tin rằng Chi đã yêu tôi thành thực cũng như tôi yêu Chi

một cách đắm say, khi thấy Chi vui lòng thuận... “theo” ngay tôi về nhà, không chờ đợi một lễ nghi, không bắt buộc tôi phải theo một điều kiện, và không nài xin tôi một sự đón rước “ra về” nào để... lấy tiếng với chị em cùng phố hay với dân làng.

Tình của Chi như thế rất đáng quý, nhưng cảnh của tôi mới thật đáng lo, bởi vì việc đem Chi về nhà tôi, tuy tôi đã hằng ước muốn, nhưng thật là chưa có lúc nào tôi để tâm thu xếp và định liệu trước một cách thiết thực.

Bấy giờ, tôi mới về tìm lời nói khéo để thú thật truyện với cha mẹ và vợ tôi, thì cả nhà, vốn đã sẵn chiều tôi, bằng lòng cho tôi đem về nhà đoàn tụ, nhưng buộc tôi phải chờ trong hai tháng nữa.

Mẹ tôi bảo rằng tôi còn đang để tang bà cô mà lại lấy vợ lẽ không phải đón rước, lễ nghi gì thì cũng được, cũng chẳng ai chê trách, nhưng như thế, thật là không phải đối với vong hồn bà cô tôi, và làm sái lòng cả các con bà; vậy chỉ có hai tháng nữa đã hết tang rồi, chẳng còn lâu dài là mấy, tôi nên gắng công chờ đợi cho phải đạo.

Tôi đành phải vâng lời, rồi đến bàn với Chi, và khuyên nàng:

– Theo ý anh thì trong hai tháng chờ đợi này, em nên về quê em mà ở để tập làm ăn cho quen và cho quên hết những... cách nhàn rỗi ở trong nhà hát đi. Vả lại anh cần phải nài em về quê chờ ngày đôi ta chính thức sum họp, vì anh muốn rằng khi đón em ra, có ai hỏi anh lấy vợ ở đâu thì anh có thể trả lời tự nhiên được rằng anh lấy cô ấy, ở làng ấy,

làng nọ, chứ không đến nỗi phải vừa trả lời, vừa ngượng nghịu thay cho em : “tôi lấy cô Chi, ả đào ở phố mả ông năm...” ! Anh giữ gìn như thế, chẳng phải là anh sợ xấu hổ vì anh lấy vợ ả đào đâu. Ai có tâm hồn trong sạch, anh cũng quý mến, kính trọng nhưng xin em hiểu cho rằng anh tính cách ấy chỉ vì danh dự của em, mà anh muốn rằng ai cũng phải tin và biết là thanh cao để kính trọng em một cách thành thực.

Chính thật ra, tôi bàn với Chi cách ấy, vừa vì mục đích đã nói trên này, mà cũng vừa để cho Chi rời bỏ ngay nhà hát đi, cái nơi mà nếu Chi còn ở đấy, đêm nào không cò tôi đến hát thì hẳn là phải có ít ra cũng một kẻ khác sẽ đến đó hát mà được “đụng chạm, sờ mó” vào thân thể Chi. Thế tức là tôi vì danh dự Chi và vì cả lòng... ghen hão của tôi mà tôi khu-

yên Chi về quê nàng để chờ buổi hoàn lương.

Chi vâng lời ngay và hẹn hôm sau sẽ thu xếp quần áo để về quê, nhất quyết bỏ nghề hát xướng.

Hôm sau tôi rủ anh Chứ đi với tôi đưa Chi về. Nhưng không gặp, đành phải hỏi thăm và đi đường đồng tìm đến làng Chi.

Làng Chi là một làng nghèo, ở cách tỉnh lỵ Hà Đông chừng ba cây số. Từ chỗ tôi ở đến nhà nàng thì đi đường đồng cũng được, mà đạp xe điện cũng được. Trời nắng chang chang và gió hanh thổi rất cả mặt mà hai chúng tôi cứ chịu khó mò mẫm trong năm giờ đồng hồ trên những con đường xa vắng giữa cánh đồng bát ngát, chỉ vì tôi tin rằng Chi cũng đi lối ấy đón chờ tôi cùng đi bộ để

nói cho được nhiều truyện.

Chẳng ngờ Chi lại đi xe điện. Nên khi chúng tôi tìm được đến nhà nàng thì chúng tôi đã thấy nàng mừng rỡ chạy ra cổng đón mời vào.

Nhà Chi là một căn nhà lá làm treó trên một miếng đất, quay đầu hồi ra phía chợ. Trước mặt, có một cái sân gạch, và sát với mép sân có một cái bể xây nhỏ.

Chắc là Chi về trước đã thưa rõ truyện tình duyên của Chi và tôi cho bà mẹ nghe rồi, nên bà cụ và cả nhà tiếp chúng tôi một cách niềm nở lắm.

Cả nhà nàng, kể cả nàng nữa, gồm có bốn người: bà mẹ thì lòa vì đang bị bệnh đau mắt nặng, em gái nàng là cậu Hợi trạc độ mười bốn, mười lăm, phải thôi học ở Hà Nội để về quê hầu hạ mẹ, em

gái nàng là cô Tình, con nuôi bà cụ, độ sáu, bảy tuổi, lùn lùn chũn, trông cũng hay hay.

Cậu Hợi tinh nhanh bao nhiêu — tinh nhanh một cách ngoan ngoãn thì bà cụ và Chi hiền lành thùy mị bấy nhiêu. Bà mẹ lại chất phác hơn Chi, Bà hợp truyện tôi lắm, và tỏ cho tôi biết rằng bà rất mừng khi biết tin rằng Chi đã cùng tôi đính ước và chỉ còn chờ đợi trong một thời gian ngắn nữa thôi để sum họp cùng nhau.

Từ đó, ngày nào tôi cũng vào thăm Chi ít ra là một lần. Nhiều hôm, vào buổi tối, tôi ở mãi đến nửa đêm hay là một, hai giờ sáng mới nhảy lên xe lóc cóc ra, đạp thẳng một mạch vượt qua mười ba mươi bốn cây số, về nhà ngủ thêm một giấc nữa để sáng hôm sau đi làm cho đỡ mệt.

Trong nhà Chi lặng lẽ một cách êm đềm quá. Nhất là cái buồng gọn gàng và xinh xắn của Chi!... Thật là nơi rất thích hợp cho tôi là hạng người phải cần có một chỗ tĩnh mịch mà vui vẻ — vui vẻ, thỏa mãn trong tâm hồn để làm những việc bằng trí não.

Có lần dưới ánh trăng mịn màng và trong trẻo, tôi cùng Chi tay cầm tay ngồi âu yếm nhìn nhau trên thành bể ngoài sân, tôi đã có phút toan quyết định ở hẳn trong nhà ấy với Chi cho trọn đời mãi kiếp để sống giữa cái tình yêu duy nhất, đắm thắm và trung thành mà mãi đến bấy giờ tôi mới được toại hưởng sau khi đã bao năm, bao tháng, bao ngày tôi mơ ước, tôi phác họa ra ở trong tri tưởng tượng của tôi từ lúc tôi biết rằng tôi đã lớn, nghĩa là từ lúc tôi đã nhận thấy rằng tôi bắt đầu biết yêu đàn bà.

Trong những phút mơ mộng, say sưa, mê hồn ấy, thật là tôi đã quên cả bản ngã, quên cả gia đình êm đềm đáng kính trọng của tôi, quên hết cả vạn vật! Tôi chỉ còn trông thấy mặt trăng trong trẻo, tôi chỉ còn nhìn thấy Chi đang rực rỡ, lộng lẫy một cách quyền rũ ngời ở trước mặt tôi !

Và bấy giờ mà tôi lại còn trông thấy được cả mặt trăng, có lẽ là tại nhờ ánh sáng bạc của mặt trăng kia soi một cách mở mộng, thì lúc ấy tôi mới dám tin để tự thú rằng tôi yêu Chi say đắm và được Chi yêu say đắm, sự ấy là một hạnh phúc lớn nhất trong đời sống của tôi !...

IV

Một hôm, vì tôi nghỉ không đi làm, nên tôi đến thăm Chi vào lúc mà từ trước, trong những ngày làm việc, tôi không bao giờ có nhà: mười giờ sáng.

Thấy Chi đang ngồi đánh bạc ngoài hè với năm sáu người vừa đàn ông, vừa đàn bà, tôi ra hiệu cho Chi vào trong nhà và bắt Chi phải giải tán ngay đám bạc ấy đi. Khi mọi người đã về cả rồi, tôi hỏi Chi:

– Em đánh bạc làm gì?

Chi cười ngượng ngịu đáp :

– Tại em... buồn, mà họ lại cứ rủ đánh, nài ép mãi nên em vừa mới cầm hộ bài, định đánh có vài ván thôi cho vui.

Tôi cau mày lại :

– Tại làm sao em buồn? Buồn lại không biết làm gì cho khuây khỏa à? Kim, chỉ, vải, lụa anh mua cho em đâu, sao em không đem ra khâu vá? Sách, truyện, anh mang vào bao nhiêu đó, sao em không đem ra đọc?... Anh thiết tưởng em không bao giờ nên nói đến tiếng buồn nữa thì mới phải, vì chính em, anh còn nhớ đã một lần em nói với anh rằng: thật là em đã tìm thấy hạnh phúc ở trong tình ái của đôi ta nó đã làm cho em vui vẻ sung sướng tin tưởng cái tương lai của em, phải...

Chi buồn rầu, nước mắt chạy quanh, ắp úng nói:

– Em không biết rằng anh ghét cờ bạc.. thôi, từ nay trở đi, em không dám đánh nữa để... vui lòng anh.

Thấy vẻ mặt xù xụ và sượng sùng của Chi, tôi thương hại, vội vàng hôn vào trán Chi một cách rất âu yếm, và giảng giải cho nàng biết :

– Anh giữ thế là giữ cho em, giữ cho nhân cách và danh dự em được thanh cao. Em quên rằng sự đánh bạc làm cho người ta rất ham mê, mất cả thời giờ, phí cả tiền bạc, và em không để ý nhận xét thấy rằng khi đánh bạc, phần nhiều người ta quần tam tụ ngũ cả với những đứa hèn kém mà ngoài giờ đánh bạc ra, ai cũng khinh bỉ, vì chúng thiếu giáo dục...

Chi cãi :

– Không, đó là những người tử tế cả, anh ạ : Em ngồi chơi vui đấy với chị em của em và với hai người đàn ông là bác Quý, bác Định bên hàng xóm. quen biết với anh... chứ có tụ họp với ai xa lạ đâu ?

– Hôm nay thì anh chưa nói, vì hôm nay chưa có sự gì đáng tiếc xảy ra. Nhưng nếu em cứ chơi mãi, thì em sẽ mê, rồi một ngày kia, đang lúc cao hứng mà lại thiếu chân thì tất là em phải rủ cả đến thằng Mão kéo xe ở đầu xóm hay là chị Tít ăn cắp ở ngoài chợ... trong lúc ham mê, và nhất là thiếu chân mà lại gặp được người biết “cầm bài” thì thế nào cũng phải mời cho được người ấy vào đánh vài ván, chẳng cần phải suy xét nhân cách, phẩm hạnh người ấy ra sao. Nếu người ấy là kẻ thô tục thì em vừa ngồi... hầu bài người ấy, vừa được “đồng” tai ra mà nghe những

câu nguyên rửa, bắn thủ mà nó văng ra những lúc tức mình, và luôn luôn được xem để học những cử chỉ bất nhã mà nó dùng để gãi... bẹn, nhieć móc, hay là vật cây bài xuống chiếu !...

– Vâng có thể. Đánh bạc mà giữ được vẻ ung dung suốt buổi, không nói một câu thô bỉ nào, không bao giờ cáu, tức... là một điều đáng quý, và những người có tính tình tao nhã như thế, tuy không phải là chẳng có, nhưng kể ra thì cũng rất hiếm.

Tôi thấy Chi hiểu ngay lời giảng của tôi, nên tôi mừng rỡ, đặt lên má nàng một cái hôn đầm thắm rồi nói tiếp :

– Ngồi với những người như thế còn vui vẻ, còn thanh tú gì nữa?... Tuy thế vẫn còn hơn là ngồi đánh cả với những thằng hôm trước, tháng trước, năm ngoái nó

đã ăn cắp, đã lừa đảo đã phạm trăm tội lỗi mà chẳng bao giờ chữa !... Em đã là vợ anh mà lại ngồi đánh bạc cả với những ... quân ấy thì còn hãnh diện gì nữa . . . Và lại cho dẫu chỉ có toàn những người tử tế, đứng đắn, thùy mị ngồi đánh bạc giải trí với nhau trong chốc lát, thì đàn bà cũng không bao giờ nên đánh, vì trên chiếu bạc có phải là chỗ ngồi của đàn bà đâu ?...

Chi ngoan ngoãn và nũng nịu nói:

– Thì thôi, em Chi của anh vâng lời anh, từ nay trở đi không dám mó vào cây bài lá nào nữa.

– Vâng lời anh là phải. Anh rất ghét bài bạc và ghét cay ghét độc, khinh bỉ không biết đến đâu những đàn bà nào giết thời giờ bằng cách bài bạc...

Tôi đã tưởng Chi không bao giờ trả lời tôi, không bao giờ còn ngồi vào chiếu tổ tôm, tài bàn nữa. Nhưng một đêm, lúc ấy vào hồi mười giờ, cô Tư ở bên hàng xóm sang chơi với Chi, có lẽ không biết rằng tôi đang nằm ở trong buồng, đột ngột hỏi Chi;

– Hôm qua chị đánh tài bàn thua hay là được ?

Chi cãi :

– Tôi có đánh chắc gì đâu ?

Cô Tư không hiểu ý câu cãi ấy, nên sùng sốt hỏi lại :

– Kìa, chị quên à ? Lúc chị đánh cũng có em ở đây mà, rồi chị nhờ em khâu nốt cho anh ấy cái áo nịt để chiều hôm nay...

Chắc là Chi vội ra hiệu với cô Tư,

nên cô ấy đang nói, bỗng ngừng lại, rồi hạ hẳn giọng xuống mà nói sẽ sẽ, nhưng tôi cũng nghe tiếng.

– Chết, em vô ý quá! Thế anh ấy tối hôm nay cũng ngủ ở đây à?... Nhưng có nhẽ anh ấy ngủ rồi, không biết đâu.

Sáng hôm sau, lúc trở dậy, tôi trách Chi:

– Anh đã hết lời khuyên can em, mà em cũng thành thực hứa với anh rồi, ấy thế mà hôm kia em lại ngồi đánh tài bàn được thì cũng lạ thật !... Em không biết quý trọng anh ; em không biết tôn kính tình ái của đôi ta...

Chi đỏ bừng mặt lên ấp úng cãi :

– Không... Hôm kia em có đánh đâu ?... Em chỉ ngồi cạnh bà Phó một lý để xem bà ấy lên bài thôi mà.

Tôi nghiêm nét mặt lại nói:

– Em đã trái lời anh mà bây giờ sự đã xong rồi, em lại còn chối cãi nữa thì làm phiền lòng anh lắm !... Anh thiết tưởng rằng bao giờ em cũng nên để cho anh vững tin em mới là phải chứ ?

Chi không dám chối nữa. Nàng nằm áp mặt vào lòng tôi, thồn thức :

– Em xin lỗi anh... Em thề từ nay trở đi không dám trái lời anh nữa... Anh đừng giận em mà tội nghiệp cho em!

Tôi xoay đầu nàng lại hôn nàng và âu yếm mà bảo:

– Anh có giận em Chi của anh đâu... Thôi em đừng phiền nữa. Nhưng lần sau, nếu em lại đánh bạc nữa, chẳng luận là đánh bạc với ai, thì anh đã giận và trách mắng em đó, mặc dầu anh bao giờ cũng

yêu quý em. Bởi vì anh rất ghét, mà ghét cay ghét độc những thứ đàn bà dùng cách đánh bạc để giải trí !

Tuy thế, muốn biết đích xác rằng Chi có thật biết nghe lời tôi không, tôi nhờ thằng Duyên nhà ở đầu xóm ấy dò thám hộ tôi.

Bởi thế, một hôm tôi vào, vừa đến đầu xóm thì thằng Duyên đã chạy ra đón tôi, và hấp tấp bảo tôi:

– Cậu ạ, sáng hôm nay tôi thấy một người “mặc tây” vào chơi với mợ ấy. Hai người thăm thì trò truyện với nhau đến hơn một giờ đồng hồ, ra dáng thân mật lắm. Rồi mợ ấy theo người kia ra Hà Đông hay đi đâu thì tôi không hiểu, mãi đến hồi trưa mợ ấy mới về.

Tôi tái mặt lại. Duyên nói tiếp :

– Tôi nhìn cái biển xe đạp dựng ở hè thì thấy khắc mấy chữ; «L. v. H., Văn Điển, Hà Đông » .

Có lẽ đó là một người tình của Chi rồi, vì trước khi Chi đến hát nhà ba Thuần ở Cầu Giấy, nàng đã hát hai năm ở Văn Điển. Nhưng tôi vẫn còn nghi hoặc, hỏi Duyên:

– Dễ thường đó là một người trong họ với Chi ?

– Không, không phải. Nếu là người có họ với Chi bất cứ họ xa, họ gần, họ nội, họ ngoại thì tất là tôi phải biết chứ ?

– Hay là...

Tôi không dám nói hết câu !... Tôi ngập ngừng một lát lại hỏi:

– Anh có biết họ rủ nhau đi đâu không?

– Thưa cậu, tôi đã nói rằng tôi không biết mà.

Tôi lơ đãng, trả lời :

– Ừ nhỉ !

Rồi dắt xe đạp vào nhà Chi, trong trí băng khuâng và trong lòng xao xuyến !

Chi thấy tôi thần thờ liền bá lấy cổ tôi mà hôn và nũng nịu bảo tôi:

– Anh làm sao mà buồn thế?... Em không muốn thấy anh buồn đâu... Anh vui lên cho em vui.

Tôi hôn vào trán Chi, tìm lời nói chữa:

– Anh có buồn đâu? Cạnh em, anh buồn sao được. Hôm nay anh uể oải là tại anh mệt lắm, anh nhức đầu suốt từ sáng đến trưa mới khỏi.

– Thôi thế anh đi nằm nghỉ đi, em xếp dọn xong sẽ ngồi nói truyện cho anh nghe, em mới biết một truyện cổ tích này hay lắm kia !

Cơm tối sửa soạn xong tôi cũng chẳng ăn; lấy có hầy còn mệt lắm. Và quá nửa đêm tôi trở dậy ra về, vì nằm ở đấy tôi thấy nao nao trong dạ, không tài nào ngủ được.

Sáng hôm sau, tôi được biết trước rằng tôi sẽ đi Huế năm sáu hôm về việc của nhà báo với một phóng viên, bạn tôi. Giấy phép đi xa, đi tàu đã có đủ rồi, chỉ còn chờ tôi sửa soạn xong là sáng sớm hôm sau sẽ đi.

Tôi vội vào ngay nhà Chi nói cho nàng biết sự đi xa vắng ấy. Hai người cùng rầu rĩ, làm như đang dặn dò hò hẹn nhau để rồi phải tạm xa cách nhau trong

một khoảng sáu năm ! Ra đến cửa, Chi còn níu tôi lại để hôn tôi mười cái một cách... phũ phàng, và ra đến đầu xóm rồi, tôi còn trở lại để đặt khắp mặt Chi những cái hôn nóng hổi !

✱

Tôi đi Huế mất có năm ngày. Và đến hôm ra, người bạn tôi theo vào nhà tôi chơi, thành ra tôi không đến thăm ngay Chi để Chi mừng được. Tối hôm ấy, và không muốn đi chơi xa, chúng tôi rủ nhau lên Cầu giấy vào nghe hát trong nhà bác Ba Thuần ở “mả ông năm”.

Đến một tháng rồi, từ ngày Chi về quê, hôm ấy tôi mới lại “đi hát” và lại vào nhà hát cũ. Cảnh và vật vẫn y nguyên, chỉ thêm có một đào mà bác ba Thuần nuôi

để thay Chi từ hôm Chi bỏ nghề hát.

Đêm hôm ấy, Quý tiếp tôi. Quý là một “đào rượu”, không xấu, nhưng cũng không đẹp, ăn nói kể cũng hơi có duyên, và cũng có thể tạm dùng được để tiếp chuyện những quan viên ngỗ nghịch và... hỗn, bậy ! Tôi không có thói cuồng dục, nên Quý hơi ngạc nhiên và xoay ra tiếp tôi bằng những câu chuyện ngoan ngoãn, lễ phép. Quý không ngờ rằng tôi đã “già nhân ngãi, non vợ chồng” với Chi nên Quý bép xép :

– Cách đây ba hôm, một buổi chiều, chị Chi dẫn một người tình lại hát ở đây. Hai anh chị nằm giường tây này, trò chuyện với nhau suốt đêm. Sáng hôm sau, họ rủ nhau ra Hà Nội chơi, mãi tối mới về, nhưng chỉ có chị ấy về một mình thôi. Chị ấy hát giúp vài khổ rồi sáng kia, cơm nước xong chị ấy mới về quê.

Tôi vội vàng hỏi :

– Tối hôm ấy, chị Chi hát giúp xong rồi có tiếp khách không ?

– Thưa anh có ạ.

– Em có biết tên người đến hát ở đây rồi rủ Chi ra Hà Nội chơi không?

– Thưa anh, em thấy gọi là Lý Viên.

– Người hình dáng, phục sức thế nào?

– Thưa anh ăn mặc ta nhưng rất sang, mà người thì xấu và thô lỗ !... Ấy em thấy nói đến Chi đã hơn một tháng rồi mà mãi hôm ấy, em mới biết mặt... Chị ấy đẹp và... tình đấy chứ nhỉ? Em thấy nói rằng chị ấy đã lấy chồng rồi, được hưởng an nhàn sung sướng lắm mà lại còn nỡ lén chồng đem trai đến tình tự ở

trên nhà hát ! Thật là chứng nào vắn tắt ấy, mà thằng chồng để cho vợ nó... “cắm sừng” như thế cũng là thằng ngốc . . .

Tôi tê tái cả lòng, lơ đãng nói theo :

– Phải, là một thằng ngu ngốc !

Lúc các anh nói chuyện với nhau, em thấy nói là anh ở Láng ; “cái thằng” lấy chị Chi nghe đâu cũng là người làng Láng, vậy anh có biết nó không ?

– Có.

– Nó hình dung ra sao ? Tư cách ra sao có xứng đôi với chị kia không ? Và khôn ngoan hay ngu đần mà để chị ấy tự do cắm sừng cho một cách không thương hại thế ?

Tôi đang bối rối, ngao ngán và tức bực mà cũng phải phì cười. Tôi trả lời :

– Nó không ngu mà cũng không ngoan, chỉ tại nó si quá, si đến nỗi mê mẩn ra nên chị kia mới lừa dối nó một cách đê hèn như thế được ! Còn hình dung nó thì giống tôi như tạc, giống cả từ khuôn mặt, vóc người, cách cười, giọng nói...

– Anh em với anh à ?

– Không, vì nó... vì cái thằng ấy chính là tôi !

Quý hốt hoảng hỏi :

– Anh nói thật hay là nói đùa ?

– Người tử tế ai lại nói đùa khi bàn đến chuyện vợ người khác ? Và Quý cho tôi là hạng người nào mà lại ngờ tôi nói đùa ?

Quý vội vàng ngồi dậy, nói bằng một giọng thành thực :

– Chết chữa ! Em không biết, đã trót nói động đến anh và bép xép đến truyện của anh một cách vô tình ! Xin anh rộng lượng tha thứ lỗi nặng ấy cho em.

Tôi kéo Quý nằm xuống và ôn tồn an ủi :

– Em có lỗi gì mà phải xin. Chẳng những em đã không có lỗi gì với anh, anh lại còn cảm ơn em đã vô tình nói cho anh nghe những truyện anh cần phải biết rõ.

Quế vẫn còn ân hận :

– Thật là em không ngờ ! Nếu biết rõ là anh thì không đời nào em dám nói !... Nhưng tên anh là Quang kia mà, sao bạn anh lại gọi là.. Tờ... rri ?...

– Tên anh là Tri Quang, ai muốn gọi là Quang thì gọi, mà gọi là Tri thì gọi. Bạn thân anh lại gọi trạch ra là “Tờ...

Tri”, theo vần tây, vì chữ tây, « tri» nghĩa là sự chọn lọc... Mà chỉ tại anh đã chọn lọc kỹ, chọn lọc ngay Chi làm người yêu nhất đời để hôm nay anh được nghe thấy truyện vui đến nỗi... sạm cả mặt ...

Rồi nhân thấy Quý vẫn còn tỏ ý ân hận và tha thiết xin lỗi tôi, tôi mới cố nói khéo để Quý giúp thêm tôi việc do thám hành động của Chi mỗi lần Chi ra chơi nhà bác Ba Thuần.

Quý nhận lời và hứa rằng nếu thấy một truyện gì sảy ra, hay có một tin gì xét ra tôi cần phải biết, thì Quý sẽ đến tận nhà báo cho tôi hay.

Hôm sau tôi lại đi tìm Duyên, giao hẳn cho bạn phần đi dò thám hành vi của Chi ở vùng ấy : Chi đi đến đâu hẳn cũng phải theo đi đến tận đấy, Chi làm việc gì, làm vào giờ nào Chi tiếp ai, lâu

hay chóng... nhất nhất mọi việc của Chi, hẳn đều phải biết tường tận, phải ghi vào một quyển sổ tay để ngày nào cũng phải báo cho tôi biết.

Thế là tôi thuê được hai tay thám tử đặc lực, tuy rất tốn, nhưng tôi được chắc chắn rằng sẽ biết Chi có trung thành với tôi không. Và từ hôm đó, tôi nghĩ đến mưu kế dùng để làm cho Chi tin rằng tôi bận việc quá ít khi vào thăm Chi được...

V

Hôm ấy, tôi buồn rầu bảo Chi :

– Me anh dạo này giờ giờ lại hen. Mỗi lần hen như thế lâu đến độ hai mươi ngày hay là một tháng. Anh là con một, thầy me anh bị bệnh như thế, anh không thể vắng nhà được, và vắng nhà để vào với em trong những lúc ấy thì anh cũng không còn bụng dạ nào vui thú nữa. Vậy em... cho phép anh trong thời kỳ me anh đang bị bệnh, ít khi vào đây để ở nhà săn sóc hầu hạ me anh. Và xin em tin rằng mỗi tuần lễ, anh chỉ vào đây với em được

có một ngày và một đêm : đêm hôm thứ bảy và ngày hôm chủ nhật, là một đau khổ cho anh, anh hằng mong cho mẹ anh chóng khỏi để...

Chi cũng rơm rớm nước mắt, đáp :

– Mẹ anh là mẹ em, nhưng em rất tiếc rằng em chưa đoàn tụ cùng anh chính thức là vợ anh để được cùng chị ấy ngày đêm hầu hạ mẹ. Anh không thể ngày nào cũng vào đây với em được thì em cũng lấy làm buồn rầu lắm. Nhưng bốn phận hầu hạ mẹ còn cần hơn, quan trọng hơn sự hợp mặt vợ chồng ta. Anh ở nhà hầu hạ mẹ là rất phải, nhưng xin anh nhớ thế nào cũng đúng năm giờ chiều hôm thứ bảy thì vào đừng chậm trễ làm em phải nóng một mong nhớ.

– Anh sẽ xin nhớ... Còn một điều này nữa, anh xin em vững tin rằng tại

bệnh của mẹ anh, anh em mình tuy sáu bảy ngày mới được gặp nhau một lần, nhưng anh lúc nào cũng yêu quý em, cũng tưởng nhớ đến em, và mong rằng em cũng như anh, đừng cho rằng đôi ta sẽ xa lòng vì cách mặt...

Thế là từ hôm đó, tôi ở nhà, một tuần lễ mới vào ngủ trong nhà Chi một đêm và ở một ngày. Chi vẫn tưởng rằng mẹ tôi bị ốm thật, không nghi ngờ gì cả.

Bởi thế, một buổi chiều, thằng Duyên so ro đến báo cho tôi biết :

– Thưa cậu, mợ con ra Hà Nội từ lúc trưa, con đi theo thì thấy mợ con vào một nhà ở ngõ Hàng Vôi...

– À, nhà bà chị nhà tôi là bà L., lấy ông K. đó mà, anh không biết ư ?

– Mợ con vào đấy độ nửa giờ rồi lên

trên làng Bưởi, vào nhà ông Đ., ở đó ăn cơm xong thì lại trở xuống Cầu Giấy vào nhà anh Thuận. Con xem chừng như mợ con sẽ nghỉ đêm ở nhà anh Ba, nên con không chờ để theo dò nữa, con vội vàng gọi xe để đi mau xuống thừa truyện cậu biết.

Tôi móc túi lấy đồng bạc, bảo Duyên:

– Cảm ơn anh... Tốt lắm ! Anh đi xe từ trưa hết tất cả bao nhiêu ?

– Bẩm có bốn hào rưỡi.

– Thôi cho anh cả đồng bạc, đi xuống Ngã tư Sở ăn uống gì thì nhanh lên rồi về không có hết xe điện.

Duyên khúm núm cầm đồng bạc rồi phàn nàn như người than thân một mình:

– Trời rét quá ! Rét như cắt ruột ! Đã mượn được cái áo the mặc và vẫn còn thấy rét run bắn người đi!...

Tôi cười :

– Sao anh ngu ngốc một cách... ranh mãnh thể ? Áo the mặc đỡ rét sao được ?... Đây cho anh hai đồng để mai ra Hà nội mua cái áo tây da cũ mà mặc cho ấm.

Duyên cầm tiền, cảm ơn tôi rồi lễ phép cúi chào mà đi ra.

Độ hai giờ sau, Quý đi xe đến, gõ cửa gọi tôi. Nàng không vào, đứng ngoài hấp tấp vội vàng bảo tôi:

– Chi đến Cầu Giấy lúc...

– Có, tôi biết; đến lúc sấm tối.

– Vâng. Lúc ấy, nhà tôi có hát rồi, bọn anh Long. Thì ra Chi đã hẹn trước

với bọn ấy, và anh Long là nhân ngãi cũ và vẫn còn đang là nhân ngãi của Chi.

– Thế à? Long với Chi đã trò chuyện gì với nhau chưa ?

– Họ nằm ở cái giường tây mà anh vẫn nằm. Họ trò chuyện cười đùa, với nhau suốt từ lúc tối đến bây giờ. Bác ba nhờ Chi hát giúp Chi cũng chẳng hát, mà bạn mời ra nghe, anh Long cũng chẳng thiết nghe...

– Quý đợi anh mặc áo rồi cho anh đi nhờ xe cùng lên trên ấy với.

Quý gạt di :

– Đừng, anh lên bây giờ cũng đến vô ích, vì họ đóng cửa một cách có ý tứ và kỹ lưỡng lắm.

– Nếu thế anh trèo qua tường sau nhảy vào đi lối đằng sau...

– Cũng vô ích, anh ạ. Em bảo anh nhé: sáng mai, anh chịu khó đứng đón ở làng Yên Hòa thì thế nào cũng bắt gặp chị ấy đi với Long, vì sáng mai, hai người sẽ rủ nhau ra Hà Nội chụp ảnh... Em thoáng thấy họ thì thầm bàn soạn với nhau như thế.

Nói xong, Quý xin lỗi tôi phải vội về vì nhà đang có khách, đừng nói truyện lâu không tiện.

Đêm hôm ấy tôi bực dọc vô cùng. Đã có lúc tôi mặc áo toan lên phủ Hoài Đức nói rõ truyện cho quan Phủ nghe – vì tôi có quen ông Phủ — và nhờ ngài cho vài tên lính đến bắt quả tang sự ngoại tình của Chi giúp tôi. Nhưng sau tôi lại thôi, cởi áo đi ngủ, nghĩ thầm rằng làm như thế sẽ to chuyện quá, và chẳng khác gì người ngốc đi khắp phố rao to lên cho thiên hạ biết : “Vợ tôi có ngoại tình đang

hú hi với nó trong nhà hát!”... Đẹp mắt !... Thôi thì đành “ta liệu tìm cách gánh nước về để giặt ở nhà những quần áo bẩn của ta !”

Sáng hôm sau, tôi dậy sớm, lên đầu làng Yên Hòa đón đợi từ sáu giờ nghĩa là từ lúc chưa có chuyến xe điện nào vào đến Cầu Giấy. Nhưng chờ mãi đến chín giờ mà không thấy gì cả. Tôi trở lại nhà số năm, hỏi Quý thì ra Long và Chi đã đi xe tay ra Hà Nội từ năm giờ sáng rồi !

Đến hôm thứ bảy, tôi vào trong nhà Chi giữ được vẻ mặt và thái độ rất tự nhiên, khiến Chi không nghi ngờ lo ngại gì cả. Mà tôi cũng khen thay cho Chi, nàng cũng khéo giữ được điệu bộ với ngôn ngữ rất tự nhiên, dễ thương lại tự nhiên hơn tôi, và giá tôi không được rõ truyện thì cứ suy ở cách Chi âu yếm tôi, săn sóc và chiều chuộng tôi, tôi cũng

không thể nào tin được rằng Chi đã lừa dối tôi một cách đốn hèn đốn mặt như thế !

Mà lại còn hình như tôi nhận xét thấy rằng Chi vô vậ, âu yếm tôi hơn trước. Thấy tôi đi nằm, Chi thắp ngọn đèn to lên trên đầu giường và mang một cuốn truyện vào, để nằm đọc cho tôi nghe. Gặp những đoạn nào hay những chữ nào mà nàng không hiểu nghĩa phải nhờ tôi giảng nghĩa cho, thì nàng lắng tai nghe một cách chăm chú lắm, chăm chú hơn các lần trước nhiều. Ngày trước, trong những đêm đọc và giảng sách như thế, thì nhiều lần nàng giục đi ngủ một cách rất nũng nịu:

– Thôi, lâu rồi, em buồn ngủ lắm, anh cứ bắt em thức mãi làm em mỏi cả mắt. Em bắt đền anh đấy !...

Hay là nàng giật lấy sách, nếu tôi vừa đọc vừa giảng, vớt ra ngoài bàn, vắn nhỏ đèn lại, rồi ôm lấy tôi mà hôn và thỏ thẻ bảo

– Thôi, hôm nay đọc nhiều rồi, chắc là ông thầy đã thấy mỏi mắt và mỏi mồm lắm, vậy cho phép ông thầy nghỉ để đi ngủ.

Nàng hay giục đi ngủ vì nàng không ưa đọc sách lắm, chỉ thích nói truyện với tôi hay là nghe tôi nói truyện.

Nhưng lần ấy, nàng lại chiều ý muốn của tôi là hằng cố rèn luyện nàng cho thành một người hiểu, biết, nên nàng chịu khó nằm thức một cách rất tỉnh để nghe tôi đọc và giảng cho nàng mãi đến hai giờ sáng. Thỉnh thoảng nàng mới dám bắt tôi ngừng lại;

– Anh hãy nghỉ một lát cho khỏi mệt mỏi. Để em rót cho anh cốc orangeade nhấp giọng nhé...

Đến lúc thôi không đọc nữa, nàng trở dậy nhóm hỏa lò đun nước pha sữa cho tôi uống, và đã đi nằm rồi, nàng còn âu yếm đầm thắm nói chuyện với tôi cho mãi tới bốn giờ sáng. Hôm ấy và cả ngày hôm sau, tôi nhận thấy rằng nàng vỗ vập tôi hơn trước, nàng nũng nịu với tôi hơn trước nhiều, và hình như nàng đã cố sức đối xử với tôi cho tôi tin rằng nàng vẫn luyện ái tôi một cách rất nồng nàn.

Như thế, nàng rất khôn ngoan, nhưng là một thứ khôn ngoan của đàn bà. Nàng không hiểu rằng mỗi khi người vợ có những sự đổi thay ở trong cách âu yếm thì người chồng biết ngay và đoán ngay ra có chuyện lạ mà người vợ kia muốn giấu hay là cố giấu !

Tôi thấy cử chỉ của Chi như vậy, tuy tôi lại càng giận tức thêm lên, nhưng tôi vẫn trấn tĩnh nổi và vẫn giữ được vẻ mặt lạnh hiền, ngớ ngẩn và ngu đần của một gã si tình đã say đắm trong bể yêu.

Nàng không dám hỏi tiền tôi. Nhưng ngày hôm ấy tôi vào là đúng kỳ hẹn tôi đưa tiền cho nàng tiêu dùng. Tôi nghĩ ngợi thế nào mà rồi không đưa cho nàng tiền hàng tháng nữa, tuy rằng tôi đã có sẵn ở trong túi. Tôi bắn khoản ngập ngừng bảo nàng:

– Kỳ này anh túng quá, chưa có đưa em tiêu. Em vui lòng cho anh khất ít lâu nữa... Dạo này anh túng quá, anh đã thôi không viết báo và viết truyện nữa, vì anh không có thời giờ viết. Bởi thế tiền thu về đã hụt, mà tiền chi đi lại tăng lên: nào là tiền thuốc men cho me anh, nào là may quần áo cho anh, cho chị và các cháu...

Anh nợ gần hai trăm rồi không biết mấy tháng mới trả xong, và đến bao giờ anh mới lại có để đưa em tiêu dung?...

Vả lại anh chắc rằng tiền anh đưa em, em cũng chưa tiêu hết phải không? Mà tiêu thế nào đã hết được chóng thế?... Thôi thì chẳng còn bao nhiêu ngày nữa, đôi ta sẽ được sum họp cùng nhau, sẽ thành vợ chồng chính thức, vậy em hãy chịu khó dè sẻn ít ngày, nếu có túng quá, em cứ bán đôi vòng và dây chuyền vàng ngày trước đi mà tiêu, sau này anh sẽ kéo đến em vòng và dây khác...

Nàng tuy không trả lời, nhưng nét mặt vẫn vui tươi, và đôi mắt tôi nhìn kỹ thì hình như lại mơ màng như người đang để ý vào những hình ảnh treo trên bức tường... mộng xa xăm trong tưởng tượng.

Cách độ ba hôm, một buổi chiều
Quý đến nhà tôi hỏi :

– Anh có muốn bắt được quả tang sự
ngoại tình của Chi không ?

– Thế thì còn gì bằng!

– Vậy sáng mai, anh đến đón ở đầu
chợ Bưởi anh sẽ thấy. Mai Chi sẽ ra Bưởi
thăm anh Đ. và thằng bếp Long sẽ đón
Chi vào hồi độ tám giờ sáng để cùng Chi
đi chơi và ra Hà Nội lấy ảnh.

Tôi ngơ ngác :

– Sao lại gọi là bếp Long, và sao em
biết rõ thế?

– À thằng ấy đi linh đóng bếp mà.
Con nhà giàu lắm !... Hôm qua, mấy
người lính đến hát ở nhà em, thế nào
lại có một chú bạn thân với thằng Long,

đem ngay truyện của bạn với Chi ra khoe cùng hai chú kia. Em cứ thản nhiên ngồi nghe thành ra biết rõ cả...

Hôm sau, tôi lên đón ở đầu chợ Bưởi từ sáu giờ sáng. Tôi ngồi rình trong một hàng bán rượu bia độ chừng hai giờ đồng hồ thì thấy một chú quyền mặc quần áo trắng, đội mũ trắng, tay trái khoác vai Chi, tay phải dắt xe đạp, vừa đi một cách ung dung oai vệ, vừa trò truyện bả lả vui vẻ với Chi. Lúc ấy, tôi cũng thấy Chi cười cười, nói nói, và lúc ấy, tôi mới nhận rõ rằng Chi đã lột cái mặt nạ thơ ngây ra rồi, trên bộ mặt thật của Chi không có gì “đậy, úp” nữa, người ta, và cả tôi nữa, có thể trông thấy nổi bật lên những giấu vết của nhan sắc, dung diện một... gái điếm tiền !

Tôi không nên nổi lòng tức giận nữa. Tôi ở trong hàng đi ra, quắc mắt

lên nhìn thẳng vào cuống sống mũi Chi. Nom thấy tôi, và trông thấy dáng điệu của tôi lúc ấy, Chi sợ hãi, đứng dừng lại, mặt tái xanh, chân tay run lên như giẻ. Còn thằng kia, uy tôi không biết mặt nó, nhưng có lẽ nó đã rõ mặt tôi, và chắc hẳn Chi ra hiệu cho nó, nên nó vội vàng buông cánh tay đang quàng vai ra, lui lại sau, rồi lảng lạng nhảy lên xe đạp mà “lùi lũi” đạp thẳng một mạch như con... chó mất tai !

Tôi cười gằn :

– Chi đi đâu ? Đi với ai? Ra đây từ bao giờ?

Thấy Chi đứng lặng yên, tay vẫn vơ tà áo, mắt đỏ hoe lên và long lanh những nước mắt, tôi mỉm cười một cách chua chát, khinh bỉ, rồi nói :

– Chi giỏi thật. Tôi đã giao hẹn rằng đi đâu thì phải sai Hợi ra báo cho tôi biết, mà bao lâu nay rồi, Chi cứ tự nhiên đi như con người phóng đảng, tự do hò hẹn với hết kẻ này kẻ khác, và tự do quá khi còn là một đứa “ả đầu” ! ... Gớm thật !... Thế bây giờ Chi định cãi với tôi thế nào ? Thằng kia bây giờ theo lời nói của Chi thì nó là anh Chi, em Chi, hay chú, bác Chi ?... Trời ơi ! sao Chi nỡ lừa dối tôi để ngoại tình một cách đê mật, hèn hạ thế ?... Tại làm sao Chi lại đi “kiếm khách” như vậy ? Chi túng ư ? Không, tôi không bao giờ để cho Chi túng, tôi đã liệu định để bao giờ Chi cũng được sống một đời phong phú, ăn tiêu rộng rãi và bao giờ cũng thừa tiền... Chi yêu ư ? Sao Chi lại lấy tôi để rồi lừa dối tôi ? Chi vì nhục dục ư ? . . . Trời ơi ! Chi đã không biết quý danh dự tôi khi đã thuận lấy tôi, khi đã vì tôi mà bỏ nghề ca xướng, thì Chi cũng

nên biết quý Chi một chút, biết quý cái đời Chi chứ ? Sao Chi lại ngu ngốc đem cái thân hình Chi đi giang hồ, đi lang chạ tứ phương mãi một cách... âm ỹ lên thế thì còn gì là đời Chi?... Chi tự khinh Chi quá ! Chi là ả đào, tôi đã nâng được Chi lên địa vị một người tử tế, tôi đã rửa sạch những vết bùn bẩn ở thân thể Chi, tôi đã đem Chi đến được chỗ sáng sủa và đầy đủ mọi thứ nhu cầu, thế mà Chi không ưa, không thích, không biết hưởng những sự an nhàn mà tử tế, Chi lại đem thân Chi dìm xuống... hổ phân, đem đời Chi đổi lấy những cái khốn nạn ! Thế thì Chi vô liêm sỉ quá! Từ cái địa vị một ả đào, Chi nhảy lên được địa vị một bà: hay lắm! Nhưng từ địa vị một bà, Chi lại tự mình làm cho tụt xuống đến địa vị một con... dĩ, một con dĩ lửa... ôi! Xấu xa quá! Bẩn thỉu quá ! Hổ nhục quá !... Thôi, Chi bắt tất phải cãi, và Chi cũng đừng van xin:

thế là hết. hết rồi! Hết tất cả rồi! Hối cũng chẳng lại, mà tự sửa nữa cũng không trở được nên hay đâu! Bởi vì bản thủ lắm rồi, bản thủ ghê gớm rồi! Chỉ còn có một cách rửa sạch được những cái nhơ nhớp thối tha ấy thôi: là cách tắm bằng nước Cửu tuyền !... Trời ơi!...Tôi không tiếc của, tiếc công tôi đâu, tôi chỉ tiếc tôi lắm! Tôi chỉ tiếc rằng một người có một bộ mặt thế này, biết đòi may những thứ quần áo này, mà lại có một thân thể hủi loét ra như thế, và một tâm hồn thối tha như thế !... Thật là không ngờ! Thật là quá sức tôi tưởng tượng. Thôi Chi đi đi, chẳng có anh nào đó vừa đi lúc nãy với Chi lại phải lâu công chờ đợi. Còn tôi, tôi xin vĩnh quyết Chi. Tôi xin Chi đừng mong gặp tôi nữa, đừng tìm tôi nữa mà vô ích.

Tôi nói xong, xách xe đạp đi thẳng, và từ đó, tôi hết sức lảng tránh những nơi Chi đến hát và đã biết sợ ái tình lang chạ để làm tiền như thứ ái tình này.

Còn Chi thì từ đó, tôi không gặp mặt, nhưng tôi vừa nghe thấy người ta đồn rằng năm ngoái đã lấy ông Lợi ở Văn Điển được ba tháng, năm nay lấy ông Viên được hai tháng, hiện bây giờ nghe đâu đã lấy một ông kép và đang chồng đàn, vợ hát ở dưới xóm Bạch Mai.

HẾT

In tại Nhà in Thụy Ký 1943

